

Số: 652 /KH- THYĐ

Đông Triều, ngày 27 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025

Căn cứ công văn số 1442 /PGD&ĐT ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2024 - 2025;

Căn cứ quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09 tháng 08 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Kế hoạch số 1561/KH-PGD&ĐT ngày 06/9/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1629/KH-PGD&ĐT ngày 17/9/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Y tế trường học và bảo vệ, chăm sóc trẻ em, năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1644/KH-PGD&ĐT ngày 19/9/2024 của Phòng GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1646/KH-PGD&ĐT ngày 19/9/2024 của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1125/PGD&ĐT ngày 30/9/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học;

Căn cứ Công văn số 1747/PGD&ĐT ngày 04/10/2024 của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

Căn cứ Chương trình số 101-Ctr/HĐĐ ngày 08/10/2024 của Hội đồng Đội thị xã Đông Triều về Chương trình công tác Đội và phong trào thanh thiếu nhi năm học 2024-2025;

Trên cơ sở các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các văn bản, hướng dẫn, Thông tư của Bộ, Sở, phòng Giáo dục ban ngành về thực hiện các nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ kết quả của nhà trường đã đạt được năm học 2024-2025 và điều

[illegible]

Học 8 buổi/tuần												
Học 9 buổi/tuần	14	418	3	90	2	61	3	72	3	99	3	96
Học 10 buổi/tuần												
HS học ngoại ngữ:												
- T. Anh 2 tiết/tuần												
- T. Anh 4 tiết/tuần	9	267					3	72	3	99	3	96
HS học Tin học	9	267					3	72	3	99	3	96
HS cận nghèo		1								1		
HS khuyết tật		8		2		1		3		1		1
HS hoàn cảnh khó khăn		30		7		5		6		6		6

So với năm học trước, số học sinh giảm 03 học sinh.

2. Chất lượng giáo dục

* Chất lượng giáo dục năm học 2023-2024:

- Lớp 1,2,3,4:

Tổng số	HTXS		HTT		HT		CHT		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 1	27	43,5	14	22,6	20	32,3	1	1,6	1	1,6	1	1,6
Lớp 2	27	37,5	17	23,6	28	38,9	0	0	0	0	0	0
Lớp 3	32	33,4	27	28,1	36	37,5	1	1,0	1	1,0	0	0
Lớp 4	27	29,7	21	23,1	42	46,1	1	1,1	1	1,1	0	0

So với năm học 2023-2024 giữ vững chất lượng đạt trã, duy trì ổn định tỉ lệ học sinh hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc.

- Lớp 5:

Khối	Tổng số hs	Hoàn thành chương trình lớp học		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
		SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 5	101	101	100	0	0	0	0

So với năm học 2022-2023 chất lượng đại trà ổn định, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học = 100% cao hơn năm trước. Số học sinh phải thực hiện rèn luyện trong hè 3 học sinh.

* Khen thưởng

Khối	Tổng số hs	Khen thưởng cấp trường				Khen thưởng cấp trên	
		Hoàn thành xuất sắc		HS tiêu biểu/có tiến bộ trong học tập			
		SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 1	62	27	43,5	14	22,6	1	1,6
Lớp 2	72	27	37,5	17	23,6	3	1,16
Lớp 3	96	32	33,4	27	28,1	2	2,1
Lớp 4	91	27	29,7	21	23,1	8	8,8
Lớp 5	101	34	33,7	26	25,7	5	4,95

So với năm học 2023-2024 số học sinh khen thưởng cấp trường duy trì ổn định.

3. Kết quả tham gia các Cuộc thi, hội thi

- Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi các cấp (từ thị xã trở lên): Nhà trường tổ chức cho cán bộ giáo viên, học sinh tham gia tốt các cuộc thi các cấp.

Kết quả:

* Thi viết chữ đẹp cấp Thị xã: 11 học sinh đạt giải. Trong đó: 1 nhì, 3 giải ba, và 7 khuyến khích.

* Tham gia thi STTTNNĐ cấp thị xã. Kết quả 5 học sinh đạt giải.

* Tham gia thi giáo lưu Tiếng Anh cấp thị xã có 14 học sinh đạt giải. Đạt giải ba tài năng, giải khuyến khích toàn đoàn.

* Tham gia thi thi sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng ngừa bạo lực học đường và lao động trẻ em: Đạt 1 giải nhì cấp thị xã, 1 giải ba cấp tỉnh.

* Tham gia thi Tin học trẻ cấp thị xã: Đạt 01 giải Ba, 04 giải Khuyến khích. 02 học sinh được tham gia thi Tin học học trẻ cấp tỉnh.

Tổng số học sinh đạt giải cấp thị xã là 36 học sinh, tăng so với năm học trước 12 học sinh.

- Đánh giá thuận lợi, khó khăn

+ Thuận lợi: Học sinh tích cực ôn luyện để tham gia các cuộc thi, hội thi của nhà trường, của ngành. Nhà trường bố trí được giáo viên tham gia ôn luyện cho học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi.

+ Khó khăn:

Đội ngũ giáo viên tham gia ôn luyện còn ít kinh nghiệm, chưa có bề dày nên chất lượng mũi nhọn chưa đạt các giải cao. Việc phối hợp giữa phụ huynh với giáo viên trong công tác ôn luyện còn nhiều hạn chế.

Kinh phí hỗ trợ, động viên giáo viên ôn luyện chưa có nên việc tổ chức các buổi ôn luyện chưa nhiều.

II. Đội ngũ

1. Số lượng:

Biên chế được giao: 24 đồng chí

Biên chế có mặt: 24 đồng chí, cụ thể:

Diễn giải	Hiện có	Thừa	Thiếu
1.1. Ban giám hiệu	2	0	
- Hiệu trưởng	1		
- Phó hiệu trưởng	1		
1.2. Giáo viên:	21		
- GV văn hóa	16		
- GV ngoại ngữ	2		
- Âm nhạc	1		

- Mĩ thuật	2		
- Thể dục	0		1
- Tin học	0		1
1.3. Tổng phụ trách Đội	1		
1.4. Nhân viên	0		
- Thư viện + TBDH	0		1
- Kế toán	0		Kế toán kiêm nhiệm
- Văn thư- Thủ quỹ	0		1
- Y tế trường học	0		
TỔNG SỐ	24	0	4

So với nhu cầu thiếu 4 biên chế (giáo viên 2, nhân viên 2).

2. Trình độ chuyên môn, chính trị:

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn 21 đ/c; 1 đ/c trên chuẩn, trong đó:

+ Thạc sỹ: 1 người (chiếm 4,2%)

+ Đại học: 23 người (chiếm 99,2 %)

- Trình độ lý luận chính trị: 04 ;

- Đảng viên: 19 người (chiếm 79,2 %)

- Đoàn viên Thanh niên: 4 người (chiếm 16,7 %)

3. Chất lượng đội ngũ năm học trước:

- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp:

- Tổng số giáo viên đánh giá, xếp loại 22 người;

+ Xếp loại Tốt: 16 người đạt 72,7 %;

+ Xếp loại Khá: 06 người đạt 22,3 %;

+ Xếp loại Đạt: 0 người chiếm 0%,

+ Xếp loại Chưa đạt: 0 người

- Xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Tốt 2/2 người

- Xếp loại viên chức

+ Hoàn thành xuất sắc: 3 đồng chí; Hoàn thành nhiệm vụ: 21 đồng chí.

4. Kết quả tham gia các Cuộc thi, hội thi

- Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi các cấp (từ thị xã trở lên): Nhà trường tổ chức cho cán bộ giáo viên đầy đủ các cuộc thi các cấp. Kết quả:

- GV chủ nhiệm giỏi cấp trường: 12 người (Đạt 85,7 %)

- GV chủ nhiệm giỏi thị xã: 10 người (Đạt 71,4 %)

- So với năm học 2022-2023 tăng 21,5%

- Đánh giá thuận lợi, khó khăn.

+ Thuận lợi: Đội ngũ giáo viên nhà trường trẻ, nhiệt tình, năng động có tinh thần trách nhiệm tham gia các hội thi của nhà trường, ngành tổ chức.

+ Khó khăn: Số giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều nên việc tham gia các hội thi, cuộc thi chưa có nhiều giải cao. Việc xử lý các tình huống

giáo dục đôi lúc chưa được mềm dẻo.

III. Kết quả thi đua-khen thưởng

1. Tập thể: Tập thể lao động tiên tiến, Sở giáo dục tặng giấy khen.

2. Cá nhân

- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: 24 người (đạt 100%)
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 3 người (đạt 12,5 %)
- Sở GD&ĐT Quảng Ninh tặng Giấy khen: 01 người
- UBND thị xã tặng giấy khen: 04 người.
- So với năm học 2022-2023: Số lượng cán bộ, cán giáo viên, nhân viên

được khen thưởng vẫn duy trì ổn định.

IV. Cơ sở vật chất, tài chính

1. Cơ sở vật chất (đánh giá theo Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT)

STT	Chỉ tiêu	Hiện trạng	Đánh giá theo tiêu chuẩn tối thiểu	Đánh giá Mức 1	Đánh giá Mức 2
I	Diện tích đất xây dựng trường (m2)		Đạt/Không đạt (do còn thiếu....)	Đạt/Không đạt (do còn thiếu....)	Đạt/Không đạt (do còn thiếu....)
II	Khối hành chính quản trị	10.048 m ²	Đạt		Đạt
1	- Phòng Hiệu trưởng	1	Đạt		Đạt
2	- Phòng Phó hiệu trưởng	1	Đạt		Đạt
3	- Văn phòng	1	Đạt	Không đạt (Do vẫn là bán kiên cố)	Không đạt
4	- Phòng tổ chức Đảng, đoàn thể	1	Đạt	Không đạt	Không đạt
5	- Phòng bảo vệ	1	Đạt	Không đạt	Không đạt
6	- Khu vệ sinh cho giáo viên, cán bộ	1	Đạt	Không đủ diện tích	Không đạt
7	- Khu để xe giáo viên, cán bộ	20 m ²		Không đạt do thiếu diện tích	Không đạt
III	Khối phòng học tập	1	Đạt		

1	Số lượng phòng học lý thuyết (phòng đạt chuẩn 1,5m2/học sinh)	15	Đạt	Đạt	Đạt
2	Số lượng phòng học bộ môn	4	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Phòng bộ môn Mỹ thuật	1	Đạt	Đạt	Đạt
4	- Phòng bộ môn Âm nhạc	0	Không đạt (Chưa có)	Không đạt	Không đạt
5	- Phòng bộ môn Tin học	1	Đạt	Đạt	Đạt
6	- Phòng bộ môn Ngoại ngữ	1	Đạt	Đạt	Đạt
7	- Phòng bộ môn Khoa học-Công nghệ	1	Đạt	Đạt	Đạt
8	- Phòng đa chức năng	0	Không đạt (Chưa có)	Không đạt	Không đạt
IV	Khối phòng hỗ trợ học tập				
1	- Phòng thư viện	0	Không đạt (Chưa có còn đang dùng tạm phòng học)	Không đạt	Không đạt
2	- Phòng thiết bị giáo dục	1	Không đạt (phòng C4 xuống cấp)	Không đạt	Không đạt
3	- Phòng truyền thống	0	Không đạt (Chưa có dùng chung với phòng Đội)	Không đạt	Không đạt
4	- Phòng đội thiếu niên	1	Đạt	Đạt	Đạt
5	- Phòng tư vấn học đường	1	Đạt	Đạt	Đạt
V	Khối phụ trợ				
1	- Phòng họp	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng Y Tế	1	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Phòng nghỉ giáo viên (phòng chờ)	1	Đạt	Đạt	Đạt
4	- Phòng giáo viên (phòng làm việc cho giáo viên ngoài giờ lên lớp)	0	Không đạt (Chưa có)	Không đạt	Không đạt
5	- Nhà kho	1	Đạt	Đạt	Đạt

6	- Khu Vệ sinh học sinh	1	Đạt		Đạt
7	- Khu để xe học sinh	1	Đạt	Đạt	
8	- Khu hàng rào, tường rào (m)	505	Đạt		Đạt
VI	Khôi phục vụ sinh hoạt				
1	- Nhà bếp	0			
2	- Kho bếp	0			
3	- Nhà ăn	0			
VII	Khu sân chơi, thể dục thể thao				
1	Sân hoạt động chung (Sân trường m ²).	1000 m ²	Đạt	Chưa đạt (Mặt bằng xuống cấp không đáp ứng yêu cầu)	
2	Sân thể dục thể thao (m ²)	0	Không đạt(Chưa có)		
VII	Hạ tầng kĩ thuật				
1	- Hệ thống cung cấp nước sạch	1	Đạt		Đạt
2	- Hệ thống thu gom rác	1	Đạt		
3	- Hệ thống phòng cháy chữa cháy	4	Đạt	Đạt	
4	- Hệ thống điện		Đạt		Đạt
5	- Hệ thống công nghệ thông tin		Đạt	Đạt	
VII	Thiết bị dạy học				
1	Thiết bị dạy học tối thiểu		Đạt	Đạt	
2	Bàn ghế, tủ giá kệ		Đạt	Đạt	

* Đánh giá thuận lợi, khó khăn.

- Thuận lợi:

+ Khối phòng học: Hiện đã đủ 14 phòng/ 14 lớp phục vụ nhu cầu tối thiểu của học sinh. Trong phòng đảm bảo an toàn, đủ ánh sáng, quạt mát, có đủ trang thiết bị tối thiểu, 100% phòng học được trang bị thiết bị ứng dụng CNTT. Các phòng học có đủ bàn, ghế rồi đảm bảo tiêu chuẩn quy định của Bộ GD, Bộ y

tế. 11/14 phòng đã được lắp điều hòa.

+ Công trình vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, thu gom rác thải đảm bảo hợp vệ sinh, đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục.

- Khó khăn:

+ Phòng Thiết bị dây nhà cũ nay đã xuống cấp nên âm thấp không đảm bảo khi để các thiết bị.

+ Phòng thư viện xuống cấp ảnh hưởng đến hoạt động của giáo viên và học sinh trong năm học.

+ Thiếu 03 phòng gồm: 01 phòng bộ môn âm nhạc, 1 phòng học đa chức năng, 01 phòng tổ chức Đảng-đoàn thể.

+ Dây nội bộ cấp 4 xây dựng từ lâu năm nay đã xuống cấp chưa đảm bảo phục vụ công tác quản lý điều hành.

2. Thiết bị, đồ dùng dạy học

Phục vụ công tác quản lý: Nhà trường có máy tính, máy in, máy scan, điện thoại phục vụ công tác quản lý, hành chính. Phòng Tin học được nối mạng Internet đáp ứng nhu cầu dạy học môn Tin học. Nhà trường hiện có 01 bảng tương tác thông minh, 02 máy chiếu, 01 máy chiếu đa vật thể, có 14 máy tính (trong đó 4 máy tính bàn phục vụ công tác quản lý, y tế, thư viện, kế toán, hành chính;

- Phục vụ dạy và học: 3 máy tính xách tay phục vụ công tác giảng dạy, CNTT. 1 phòng máy tính dạy tin học gồm 10 máy tính, hệ thống máy cũ mua sắm từ năm 2020 nay đã xuống cấp), 12 tivi (cố định tại các phòng học), 01 máy chiếu màn chiếu, 01 máy scan phục vụ chuyên môn. Các phòng dạy học, phòng làm việc đều được nối mạng. Ngoài ra, 100% gia đình và cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên đã tự trang bị máy tính có kết nối mạng để phục vụ cho công việc. Các phòng làm việc của CB, GV, NV được trang bị tương đối đầy đủ các trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, hoạt động GD trong nhà trường.

- Đánh giá thuận lợi, khó khăn: Các thiết bị dạy học đã được trang cấp mua sắm tương đối đủ. Thiết bị, máy móc phòng tin học xuống cấp, sửa chữa thay thế nhiều.

3. Kinh phí, tài chính

Nguồn kinh phí của nhà trường chủ yếu dựa trên nguồn kinh phí được cấp từ ngân sách nhà nước. Trong đó đảm bảo cho việc chi cho thanh toán cá nhân, chi nghiệp vụ chuyên môn; chi mua sắm sửa chữa nhỏ, chi các khoản thường xuyên khác theo quy định. Nhà trường quản lý thu chi đúng nguyên tắc tài chính, cân đối, chi tiêu tiết kiệm, đảm bảo chi lương, chi sự nghiệp và phát sinh khác. Nhà trường thực hiện thu đúng quy định của các cấp có thẩm quyền. Mọi nguồn thu, chi đều được quản lý trên hệ thống sổ của kế toán, chứng từ, hóa đơn tài chính. Nguồn chi từ ngân sách nhà nước chi đúng văn bản hướng dẫn của nhà nước, Phòng Tài chính, UBND Thị xã Đông Triều, phòng Giáo dục thị xã. Các nguồn thu từ CMHS đã

được thống nhất trong cha mẹ học sinh, trước hội nghị cán bộ, viên chức, lao động và đã chi theo quy chế đầu năm xây dựng. Các nguồn quỹ được quyết toán công khai trước hội đồng 2 lần/1 năm vào cuối kì I và tổng kết cuối năm học. Triển khai ứng dụng phần mềm MISA trong công tác quản lí tài chính.

Việc thu - chi các khoản thỏa thuận với cha mẹ học sinh và huy động xã hội hóa được thực hiện theo đúng quy trình hướng dẫn của ngành, huy động trên tinh thần tự nguyện, không có hiện tượng lạm thu hoặc thu sai quy định.

4. Kế hoạch sửa chữa, mua sắm CSVC, TBDH năm học 2024-2025

- Đã thực hiện: Nhà trường đã thực hiện việc sơn lại phía ngoài khu phòng học dãy nhà cao tầng A1, sửa chữa nhỏ một số bồn cây vỡ, bong tróc trên sân trường tạo cảnh quan bắt đầu năm học mới, thay thế hệ thống điện, quạt bị hỏng tại các phòng học, bổ sung thiết bị dạy học theo nguồn vốn đã được phân bổ theo kế hoạch sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất nhà trường năm học 2024-2025.

- Dự kiến thực hiện trong thời gian tiếp theo: Tiếp tục tham mưu cho lãnh đạo các cấp để tiến hành nhanh việc đầu tư, nâng cấp tổng thể nhà trường đảm bảo các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

V. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

1. Chi bộ Đảng nhà trường: Chi bộ Đảng trực thuộc Đảng bộ xã Yên Đức, chi bộ gồm 19 đảng viên chiếm 79,2 %. Chi bộ thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ, lãnh chỉ đạo chính quyền, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của chi bộ đảng trong năm 2024.

2. Hội đồng trường: Hội đồng trường được kiện toàn và hoạt động theo Điều lệ trường Tiểu học quy định tại Điều 10 Thông tư 28/2020/ TT- BGDĐT của Bộ Giáo dục đảm bảo đúng chức trách nhiệm vụ.

3. Tổ chức công đoàn: Nhà trường có tổ chức công đoàn gồm 24 đoàn viên công đoàn. Tổ chức công đoàn hoạt động theo Điều lệ công đoàn và chịu sự chỉ đạo của liên đoàn lao động thị xã Đông Triều.

4. Chi đoàn thanh niên: chi đoàn thanh niên gồm 04 đoàn viên, hoạt động theo Đoàn thanh niên xã Yên Đức và Điều lệ đoàn Thanh niên.

5. Đội thiếu niên Tiền Phong: Liên đội TNTPHCM gồm 6 chi đội với 195 đội viên, 8 sao nhi đồng gồm 223 nhi đồng, các tổ chức, đoàn thể hoạt động theo Điều lệ của tổ chức đoàn thể và chương trình hoạt động của Hội đồng đội thị xã Đông Triều.

Các tổ chức đoàn thể nhà trường đều thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ được giao được cấp trên đánh giá, khen thưởng.

VI. Công tác phối hợp

1. Với công đoàn nhà trường: Nhà trường phối hợp với công đoàn trong tổ chức, động viên CB - GV - NV trong đơn vị tích cực tham gia thực hiện đổi mới

phương pháp giảng dạy, xây dựng đội ngũ nhà giáo có phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, đạt chuẩn đào tạo theo quy định; công đoàn phối hợp tổ chức các hoạt động chuyên môn mang tính chuyên sâu để bồi dưỡng cho đội ngũ. Phối hợp với công đoàn trong tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, trong tổ chức, quản lý phong trào thi đua nhà trường, trong việc chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của giáo viên, nhân viên và người lao động, học sinh trong nhà trường.

2. Với cha mẹ học sinh: Nhà trường đã phối hợp tốt với ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp để quản lý học sinh trong năm học, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch đảm bảo an toàn cho học sinh khi đến trường. Phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường.

3. Với chính quyền, ban ngành, các đoàn thể địa phương: Trong năm học 2023-2024 nhà trường phối hợp với tốt chính quyền địa phương để tổ chức các hoạt động quản lý và giáo dục tại địa phương. Phối hợp với các ban ngành, tổ chức đoàn thể thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục phổ cập, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phối hợp để tổ chức các hoạt động ngoại khóa, phòng chống dịch tại nhà trường.

VII. Đánh giá chung về thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

1. Kết quả đạt được:

Nhà trường tổ chức và thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học 2023 – 2024. Tổ chức cho CBGVNV, học sinh tham gia các hoạt động giáo dục tại nhà trường đạt hiệu quả. Tổ chức tốt công tác dạy và học, công tác giáo dục học sinh. Đảm bảo an toàn cho CBGVNV, học sinh trong năm học. Các chỉ tiêu kế hoạch về chất lượng giáo dục, chỉ tiêu thi đua đều đảm bảo và vượt mức đã đề ra. Cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất tạo cảnh quan, trường lớp khang trang, sạch đẹp. Hoàn thành chỉ tiêu nâng chuẩn cho giáo viên nâng chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ lên 100%.

2. Hạn chế, khó khăn:

Còn học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học. Một số học sinh có kết quả chưa cao. Công tác bồi dưỡng đội ngũ và tổ chức các hoạt động chuyên môn chưa thật sự có chiều sâu, một số giáo viên trẻ chưa thật sự cố gắng và tự giác trong công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn.

PHẦN II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024- 2025

I - NHIỆM VỤ CHUNG

Trên cơ sở thực hiện các Chỉ thị, hướng dẫn về nhiệm vụ năm học và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục, Sở Giáo dục và của Phòng Giáo dục và Đào tạo, năm học 2024 - 2025, trường Tiểu học Yên Đức sẽ tập trung làm tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức, thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025 đảm bảo an toàn cho

học sinh, giáo viên, phù hợp với thực tiễn nhà trường và địa phương.

2. Tổ chức, thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư 32/2018/TT- BGDĐT đối với tất cả các khối lớp. Tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai đối với lớp 5 đảm bảo hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học. Khai thác và sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đảm bảo chất lượng và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

3. Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nhà trường, tham mưu, đề xuất các cấp có giải pháp bổ sung giáo viên đủ để thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Giữ vững quy mô trường lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học, kiểm định chất lượng và chuẩn bị cho đánh giá chuẩn quốc gia mức độ II.

5. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giảng dạy và quản lý. Thực hiện quản trị nhà trường dân chủ, kỷ cương, nề nếp và hiệu quả giáo dục tại nhà trường.

II - NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học.

*** Chỉ tiêu:**

Tổ chức các hoạt động giáo dục đúng thời gian qui định. Nếu thiên tai, dịch bệnh xảy ra (Báo cáo, xin phép và thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên)

Thực hiện ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của Luật lao động và các quy định tại các văn bản dưới Luật.

Đảm bảo các ngày nghỉ của CBGVNV theo luật định.

*** Biện pháp:**

Bám sát các hướng dẫn của các cấp xây dựng khung thời gian năm học của nhà trường cụ thể:

+ Ngày tựu trường: 28/8/2024. Riêng đối với lớp 1, tựu trường ngày 26/8/2024.

+ Ngày khai giảng: Tổ chức khai giảng vào ngày 05/9/2024.

+ Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 10/01/2025 gồm 18 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác.

+ Học kỳ II: Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 23/5/2024 gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác.

+ Kết thúc năm học: 30/5/2024

+ Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: trước ngày 30/5/2024.

+ Nghi Tết Nguyên Đán: 14 ngày, từ ngày 28/01/2025 (thứ Hai, ngày 28 tháng Chạp) đến hết ngày 9/02/2025 (Chủ nhật, ngày 12 tháng Giêng).

+ Tổng thời gian nghỉ hè thay cho nghỉ phép năm của giáo viên là 08 tuần (bao gồm cả thời gian nghỉ được bố trí xen kẽ trong năm học).

- Các ngày nghỉ lễ thực hiện theo luật lao động; nếu ngày nghỉ lễ trùng ngày nghỉ cuối tuần thì được nghỉ bù vào ngày làm việc kế tiếp.

- Trong trường hợp có thiên tai hoặc thời tiết quá khắc nghiệt (nhiệt độ dưới 10 độ), nhà trường sẽ cho học sinh nghỉ học, báo cáo Phòng GD&ĐT và có phương án bố trí học bù để đảm bảo thời gian theo quy định.

Thông báo khung thời gian của năm học tới toàn thể CBGVNV, cha mẹ học sinh nhà trường.

2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

2.1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

a. Chỉ tiêu.

Xây dựng phương án đảm bảo An toàn phòng chống dịch bệnh trong nhà trường. 100% HS được tham gia học tập, đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng khi dịch bệnh xảy ra. Hoàn thành các mục tiêu giáo dục đã xây dựng trong năm học.

100% HS được giáo dục đạo đức, lối sống không có bạo lực học đường.

b. Giải pháp.

Nhà trường bám sát các văn bản hướng dẫn xây dựng các phương án đảm bảo an toàn để tổ chức thực hiện trong năm học.

Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Rà soát, hỗ trợ đảm bảo 100% HS đủ các thiết bị để đảm bảo học trực tuyến, học qua truyền hình.

Tổ chức rà soát chương trình, thống nhất nội dung và hình thức dạy học phù hợp với đối tượng HS, đảm bảo dạy đúng, đủ chương trình cốt lõi trong mọi tình huống diễn biến của dịch bệnh (Có kế hoạch chi tiết kèm theo).

Triển khai tích cực việc đổi mới PPDH, ứng dụng CNTT trong dạy học, nâng cao kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến của giáo viên.

Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình trong việc giáo dục đạo đức, lối sống phòng chống bạo lực học đường, xây dựng trường học hạnh phúc.

2.2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

a. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động giáo dục được thiết kế trong sách giáo khoa.

- Đảm bảo cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định.

- Kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học, các hoạt động giáo dục, kế hoạch bài học đảm bảo tính khoa học, tính sư phạm, không gây áp lực cho học sinh, linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và học sinh đạt được yêu cầu cần đạt của chương trình. Các kế hoạch môn học của tổ chuyên môn đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc và được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện. Các kế hoạch bài dạy của giáo viên phải được thống nhất theo khối đảm bảo phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy cụ thể trong năm học sát thực tế nhà trường, thực tế của từng khối lớp, từng bài học của học sinh, có điều chỉnh bổ sung trong năm học cho phù hợp trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b. Biện pháp

- Tổ chức cho các tổ khối chuyên môn nghiên cứu chương trình môn học, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục, nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trong năm học. Tổng hợp và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong trường, bổ sung, điều chỉnh thông qua hội đồng trường và ban hành kế hoạch.

Chỉ đạo GV tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình.

GV củng cố, bổ sung những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế, dạy mới cho học sinh đảm bảo phát triển năng lực phẩm chất cho HS theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

Thực hiện chương trình giáo dục đảm bảo tính khoa học, sư phạm, linh hoạt, chủ động, hiệu quả, không gây áp lực, phù hợp đối với học sinh và phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Tổ chức học sinh được trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày(7tiết/ngày = 32tiết/tuần)
- 100% học sinh được đánh giá xếp loại hoàn thành và hoàn thành tốt các môn học, hoạt động giáo dục.
- Về hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực: 100% học sinh được đánh giá xếp loại Tốt và Đạt.
- Số học sinh hoàn thành xuất sắc: 152/418 đạt 36,36%.
- Số học sinh hoàn thành tiêu biểu: 140/418 đạt 33,49%.
- Số học sinh hoàn thành: 125/418 đạt 30,15%.

- Số học sinh hoàn thành chương trình lớp học là 415/418 đạt 99,3%.
- Số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học là 96/96 đạt 100%.

*** Biện pháp.**

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch môn học đảm bảo khoa học, hợp lý nhằm giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình thông qua việc sử dụng sách giáo khoa các bộ sách đã lựa chọn.

Bố trí, phân công GV linh hoạt, phù hợp, đáp ứng đúng nội dung và yêu cầu cần đạt tương ứng theo quy định của Chương trình GDPT 2018

Bố trí sắp xếp phòng học đảm bảo tỉ lệ 1 phòng/ lớp. Sắp xếp thời khóa biểu, thời gian biểu hợp lý đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục để học sinh phát huy được năng lực, phẩm chất và tâm sinh lý lứa tuổi. Đảm bảo việc dạy học 2 buổi/ ngày đối với toàn trường.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học. Lựa chọn các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học hợp lý để tổ chức các tiết học cho học sinh đạt hiệu quả cao nhất. Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục, giúp học sinh hoàn thành các nhiệm vụ học tập. Tổ chức tốt các hoạt động sau giờ học chính thức tạo điều kiện cho học sinh được vui, giải trí dưới các câu lạc bộ tại nhà trường như câu lạc bộ bóng đá, bóng bàn, Tiếng Anh , STEM, Tin học....các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa lịch sử, truyền thống địa phương và các hoạt động theo nhu cầu sở thích, năng khiếu của học sinh.

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, thực hành các phương pháp dạy học tích cực cho toàn thể giáo viên. Tổ chức cho giáo viên tham dự thường xuyên các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn tại trường, tham gia xây dựng nội dung hình thức sinh hoạt chuyên môn phong phú, đa dạng sát với thực tế đội ngũ nhà trường như: chuyên đề, hội nghị trao đổi phương pháp giảng dạy tích cực, tổ chức các tiết dạy mẫu, xây dựng các sáng kiến kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học.

Đổi mới việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong các tổ nhóm chuyên môn. Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu kỹ về chương trình giáo dục phổ thông mới 2018. Yêu cầu tổ chuyên môn nghiên cứu đề xuất các nội dung cần thảo luận, thống nhất sinh hoạt trong tổ chuyên môn trình hiệu trưởng phê duyệt để thực hiện trong năm học. Chú trọng việc hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức tốt các buổi sinh hoạt sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học theo 4 bước: Xây dựng kế hoạch bài dạy minh họa; tổ chức dạy học minh họa và dự giờ; phân tích bài học và vận dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn vào bài dạy hàng ngày.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tăng cường bồi dưỡng và kiểm tra chuyên môn của giáo viên với nhiều hình thức: lựa chọn biện pháp, nội dung, tài liệu học tập của các mô hình dạy học tiên tiến để vận dụng linh hoạt vào các tiết dạy đem lại hiệu quả cao. Tổ chức cho giáo viên sử dụng đồ dùng, UDCNTT và các thiết bị

dạy học thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số (GD-KNCDS) đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn sâu trong các tổ nhóm chuyên môn. Yêu cầu tổ chuyên môn nghiên cứu đề xuất các nội dung cần thảo luận, thống nhất sinh hoạt trong tổ chuyên môn trình hiệu trưởng phê duyệt để thực hiện trong năm học. Hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức tốt các buổi sinh hoạt sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

2.2.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

a) Dạy học Ngoại ngữ (Tiếng Anh)

*** Chỉ tiêu:**

100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh với thời lượng 04 tiết/tuần.

100% học sinh lớp 1, 2 được học chương trình làm quen Tiếng Anh thời lượng 01 tiết/tuần

100% học sinh các khối 3,4,5 nhà trường được đánh giá kết quả học tập theo thông tư 27 chú trọng đến việc đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Riêng học sinh khối 1,2 thực hiện kiểm tra đánh giá, chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học sinh học tập không dùng kết quả để xét lên lớp.

Xây dựng 1 câu lạc bộ Tiếng Anh trong nhà trường.

Từ 4-6 học sinh đạt giải trong giao lưu các câu lạc bộ Tiếng Anh cấp thị xã.

*** Biện pháp:**

Xây dựng kế hoạch môn học tổ chức dạy học ngoại ngữ cho học sinh lớp 1,2 theo chương trình làm quen Tiếng Anh theo tài liệu giảng dạy I learn Smart start 1 của nhà xuất bản ĐHSP TP HCM đối với lớp 1,2. Học sinh các lớp 3, 4 học theo tài liệu Global success của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Học sinh các lớp 5 học theo tài liệu English Discovery đã được tỉnh phê duyệt. Với thời lượng là 4 tiết /tuần với tài liệu sách Tiếng Anh của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam. Giao đ/c giáo viên dạy môn Tiếng Anh xây dựng kế hoạch môn học giảng dạy cụ thể ngay từ đầu năm học.

Tiếp tục đổi mới phương pháp, các hoạt động dạy và học của môn ngoại ngữ nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Giao chuyên môn cùng giáo viên dạy môn Tiếng Anh xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, điều chỉnh nội dung sách giáo khoa, tài liệu giảng dạy và học tập phù hợp với thực tế của từng khối lớp.

Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học bồi dưỡng nâng cao trình độ chuẩn Tiếng Anh để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ giảng dạy trong nhà trường. Tổ chức cho giáo viên dạy Tiếng Anh tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng phương pháp dạy học Tiếng Anh ở tiểu học do các cấp tổ chức. Tổ chức tập

huấn bồi dưỡng thường xuyên, chuyên đề về phương pháp dạy học, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì cho đội ngũ giáo viên Tiếng Anh .

Phối hợp với các trường bạn trong cụm để tổ chức cho giáo viên giảng dạy Tiếng Anh được tham gia sinh hoạt chuyên môn chung, tạo điều kiện GV học hỏi chia sẻ các phương pháp giảng dạy hay, các kinh nghiệm rèn kĩ năng nghe nói cho học sinh... Khuyến khích giáo viên sử dụng ngôn ngữ lớp học hoàn toàn bằng Tiếng Anh .

Khai thác tốt các thiết bị dạy học ngoại ngữ đã có, trang bị thêm cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị nghe nhìn đảm bảo phục vụ cho từng tiết học như loa, đài, băng đĩa... Nhà trường xây dựng dự toán chi tiết cho công tác tổ chức các hoạt động đổi mới dạy và học ngoại ngữ, bổ sung học liệu, tài liệu, phần mềm dạy học ngoại ngữ và các trang thiết bị phục vụ cho dạy học ngoại ngữ.

Giao giáo viên Tiếng anh phối hợp cùng giáo viên khối 4,5 lựa chọn một số tiết học khoa học, tiết đọc thư viện có thể tổ chức dạy học bằng Tiếng anh cho học sinh. Tổ chức thực hiện theo kế hoạch giáo dục môn học. Phối hợp với nhân viên thư viện để tổ chức các tiết học dưới sự hướng dẫn của giáo viên Tiếng anh cho học sinh đọc truyện bằng Tiếng anh và lồng ghép hoạt động này trong sinh hoạt câu lạc bộ.

Tổ chức các câu lạc bộ, các buổi giao lưu bằng Tiếng Anh cho học sinh vào giờ sinh hoạt ngoại khóa. Tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học, vừa chơi cho học sinh thông qua các các hoạt động, các bài hát, các vở kịch, câu chuyện ...khuyến khích học sinh đọc sách, truyện Tiếng Anh ; phát động phong trào giáo viên trong nhà trường tham gia cùng học Tiếng Anh với học sinh.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy, quản lí. Tổ chức cho học sinh tham gia đăng ký các tài khoản dự thi của cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet toàn quốc. Phân công đồng chí giáo viên Tiếng Anh, 1 giáo viên tin học hỗ trợ học sinh tham gia dự thi đạt kết quả.

Thành lập câu lạc bộ tham gia giao lưu Tiếng Anh cấp thị xã, phân công giáo viên Tiếng Anh hỗ trợ ôn tập cho học sinh tham gia giao lưu đạt kết quả.

b) Dạy học Tin học

**** Chỉ tiêu:***

Thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh nhà trường.

100% học sinh lớp 3,4,5 được học chương trình môn tin học bắt buộc thời lượng 1 tiết/ tuần theo chương trình GDPT 2018.

Có học sinh tham gia thi tin học trẻ cấp thị xã (3-5 học sinh đạt giải cấp thị xã và 1-2 học sinh đạt giải cấp tỉnh).

Số học sinh hoàn thành và hoàn thành tốt môn tin học công nghệ đạt 100 %.

*** Biện pháp:**

Hướng dẫn GV xây dựng kế hoạch dạy học môn Tin học đảm bảo thực hiện đúng, đủ thời lượng theo yêu cầu của Chương trình. Việc thực hiện dạy học môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 là một hình thức thực hiện GD-KNCDS. Mỗi bài học tin học được thiết kế đảm bảo đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá bám sát yêu cầu cần đạt quy định trong Chương trình, chú trọng đến yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nhất là năng lực tin học và kỹ năng số.

Giao bộ phận chuyên môn và đồng chí Bùi Thụy Khanh giáo viên kiêm nhiệm dạy môn tin học của nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học môn tin học theo chương trình GDPT 2018 cho các khối lớp 3,4,5. Xây dựng chương trình tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1,2 để thực hiện “ hình thành kiến thức sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số làm cơ sở thuận lợi cho học chương trình tin học lớp 3,4,5.

Giao trách nhiệm giảng dạy và bồi dưỡng HS cho đồng chí Bùi Thụy Khanh, đồng chí Bùi Thị Hồng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh tham gia giải tin học thị xã năm 2025.

Ban giám hiệu, giáo viên tin học xây dựng kế hoạch môn học dạy học tin học cho học sinh ngay từ đầu năm. Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp, cân đối thời lượng trong các tiết dạy với các kiến thức của lý thuyết và thực hành đảm bảo tỉ lệ 50%-50%. Nội dung kiến thức các bài học của học sinh đảm bảo theo định hướng đổi mới tinh gọn nhằm phát triển năng lực tin học cho học sinh.

Quan tâm đầu tư sửa chữa, thay thế hệ thống phòng máy đảm bảo yêu cầu phục vụ cho công tác giảng dạy của thầy và học của trò. Thường xuyên bảo dưỡng, kiểm tra hệ thống máy tính tại phòng tin học đảm bảo an toàn, hiệu quả cho học sinh học tập.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chương trình dạy và học tin học của giáo viên và học sinh để có biện pháp điều chỉnh, bổ sung kịp thời phù hợp thực tế nhà trường.

2.2.4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

*** Chỉ tiêu:**

100% HS toàn trường được tiếp cận với nội dung giáo dục địa phương qua việc giáo viên tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục địa phương trong chương trình môn học và hoạt động trải nghiệm của các khối lớp đảm bảo yêu cầu cần đạt của từng khối lớp theo Chương trình GDPT 2018.

100% HS lớp 4 được tiếp cận nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lý lớp 4.

100% GV rà soát thực hiện cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương theo các văn bản hướng dẫn thực hiện từ năm học 2024-2025 của Phòng GD&ĐT.

Thực hiện Đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục, không gây áp lực, quá tải cho học sinh.

100% học sinh của nhà trường được trang bị kiến thức về nội dung giáo dục địa phương theo yêu cầu.

*** Biện pháp:**

Tổ chức rà soát nội dung chương trình giáo dục địa phương đã được phê duyệt để thực hiện xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương, tích hợp vào các nội dung giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục cho phù hợp, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường có tích hợp nội dung giáo dục địa phương trong dạy và giáo dục tại nhà trường.

Hướng dẫn giáo viên nghiên cứu yêu cầu cần đạt của từng môn học để thực hiện tích hợp, lồng ghép cho phù hợp với nhận thức của từng đối tượng học sinh. Chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng và tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương, giúp học sinh vận dụng vào thực tiễn địa phương.

Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học cụ thể cho từng nội dung giáo dục trong đó có nội dung giáo dục của địa phương. Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bài học trong đó thực hiện các nội dung tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục địa phương đảm bảo mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành tham quan thực tế gắn lý luận với thực tiễn tạo hứng thú học tập cho học sinh. Cung cấp cho học sinh những hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế xã hội...giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương.

2.2.5. Triển khai giáo dục Stem

a. Chỉ tiêu:

Xây dựng đăng ký dạy 1 chủ đề STEM/ giáo viên/ học kì.

Xây dựng 1 câu lạc bộ STEM trong nhà trường.

Xây dựng 1 hoạt động ngoại khóa về hoạt động STEM vào tháng 4/2025

b. Giải pháp:

Tổ chức, quản lí, xây dựng và thực hiện nội dung, phương pháp, các hình thức tổ chức thực hiện giáo dục STEM thực hiện Chương trình GDPT 2018 trong kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của nhà trường, kết hợp với tổ chuyên môn thực hiện từng chủ đề, xây dựng các tiết học dạy lồng ghép trong các môn học phù

hợp với từng đối tượng học sinh.

Dạy học các môn học theo bài học STEM :Xây dựng kế hoạch triển khai trong chương trình chính khóa theo kế hoạch giáo dục nhà trường, đáp ứng yêu cầu cần đạt của các môn học thuộc lĩnh vực STEM nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Yêu cầu giáo viên chuẩn bị kế hoạch dạy học cho mỗi chủ đề STEM, kế hoạch phải được xây dựng dựa trên cơ sở lý thuyết, lựa chọn được vấn đề có trong thực tế để gắn với nội dung của bài học. Tổ chức các hoạt động giáo dục STEM linh hoạt, phù hợp với học sinh. Trên cơ sở phòng trải nghiệm đã có xây dựng chuẩn hóa phòng khoa học và Công nghệ theo quy định để tổ chức các hoạt động giáo dục STEM. Hướng dẫn giáo viên sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <http://stemtieuhoc.edu.vn> và các nguồn tài liệu khác để thiết kế các hoạt động giáo dục STEM cho học sinh.

Thành lập 1 câu lạc bộ STEM trong nhà trường. Phân công đ/c Bùi Thị Hồng, Vũ Thùy Linh phụ trách. Giao cho chuyên môn bố trí sắp xếp thời gian hoạt động cho câu lạc bộ.

Sử dụng đồ dùng học tập của học sinh trong các môn học và các vật tư, vật liệu dễ tìm, sẵn có đối với giáo viên và học sinh; những vật liệu tái chế, tái sử dụng đảm bảo dễ tìm và an toàn khi sử dụng.

Tổ chức phòng học trải nghiệm bố trí sử dụng chung thành “*Phòng học STEM*” và các “*Không gian sáng chế*”. Trang bị thêm các thiết bị trong danh mục tối thiểu của lĩnh vực khoa học, công nghệ, tin học, ... theo định hướng hoạt động STEM.

Tổ chức đánh giá kết quả học tập trong giáo dục STEM theo mục tiêu phát triển phẩm chất năng lực, theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 .

Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để tổ chức các hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường đạt hiệu quả.

2.2.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

*** Chỉ tiêu:**

100% Giáo viên nắm được hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, biết vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến trong quá trình dạy và học.

100% các nội dung dạy học tích hợp được thực hiện tốt trong nhà trường.

100% học sinh nhà trường được tham gia các hoạt động giáo dục dưới hình thức thực hành, trải nghiệm.

*** Biện pháp.**

Vận dụng hiệu quả hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong dạy học để phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Phân công GV cốt cán giúp đỡ

những GV còn hạn chế. BGH, Tổ trưởng tăng cường dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm cho GV. Giáo viên tích cực dự giờ, học hỏi chuyên môn của đồng nghiệp.

Tổ chức 02 chuyên đề /tổ/ năm học, tổ chức 02 chuyên đề cấp trường/ năm học. Chỉ đạo bộ phận chuyên môn nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và triển khai cho GV thực hiện các chuyên đề từ đầu năm học.

GV chủ động, linh hoạt trong áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, áp dụng thành tố tích cực của mô hình dạy học tiên tiến cho phù hợp với thực tế lớp mình. Giao các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Thông nhất cách xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo thuận lợi cho triển khai phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, khai thác trang thiết bị dạy học...phù hợp với từng khối lớp.

Phối hợp với các trường bạn trong khu vực 5 tổ chức các hoạt động trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thông qua hội nghị, hội thảo, học tập, giao lưu giữa các nhà trường.

Rèn cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, vận dụng trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

b. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

**** Chỉ tiêu:***

100% CBQL, GV nắm chắc và thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/ 2020/TT-BGDĐT.

GV thực hiện tốt đánh giá học sinh Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT

Cập nhật chính xác kết quả đánh giá học sinh trên Hệ thống (smas.edu.vn).

100% Giáo viên có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định.

100% học sinh nhà trường được đánh giá theo Thông tư quy định, đảm bảo công bằng, khách quan.

**** Biện pháp:***

Tham gia tập huấn của phòng GD&ĐT; Tổ chức tập huấn cấp trường, tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn nội dung chuyên sâu về đánh giá HS.

Tiếp tục tổ chức cho giáo viên toàn trường nghiên cứu Thông tư 27/ 2020/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên, cách biên soạn nội dung đề kiểm tra, đánh giá học sinh bám sát hướng dẫn Thông tư 27/2020/BGDĐT để đánh giá học sinh đảm bảo công bằng, chính xác.

Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ sổ sách dành thời gian cho giáo viên thực hiện các nội dung dạy và học trên Hệ thống (smas.edu.vn).

Đánh giá học sinh đúng chất lượng. Đánh giá quá trình học tập, sự tiến bộ và kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng từng môn học và hoạt động giáo dục.

GV tổ chức cho HS bình xét thi đua, từ đó có hình thức khen thưởng thường xuyên và khen thưởng đột xuất chính xác nhằm động viên khích lệ học sinh và nhằm khắc phục hạn chế, tiêu cực về việc khen thưởng.

Thực hiện đánh giá trên Hệ thống quản lý sơ sở dữ liệu trường học theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tính chính xác và tính bảo mật.

Thực hiện tốt công tác bàn giao chất lượng của các lớp vào cuối mỗi năm học. Yêu cầu giáo viên thực hiện tốt các nội dung bàn giao như cụ thể từng học sinh, điểm mạnh, điểm yếu của từng em, cần quan tâm lĩnh vực nào đối với từng học sinh. Phối hợp với trường THCS Yên Đức tổ chức bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6 theo hướng dẫn của phòng Giáo dục.

2.2.7. Tổ chức một số hoạt động khác theo nhu cầu

a) *Tổ chức bán trú* (Có kế hoạch chi tiết kèm theo)

* *Chỉ tiêu:*

Tổng số HS: 85 HS; trong đó Khối 1: 27 HS, Khối 2: 20 HS; Khối 3: 10 HS, Khối 4: 11 HS, Khối 5: 7 HS.

100% học sinh ăn bán trú tại trường được quan tâm, chăm sóc, phát triển tốt, đảm bảo các điều kiện sức khỏe.

100% học sinh có nền nếp, thói quen tốt trong ăn uống.

* *Biện pháp:*

Tổ chức cho học sinh được cha mẹ đăng ký trên cơ sở tự nguyện.

Xây dựng kế hoạch trình Phòng GD&ĐT, Phòng Tài chính-Kế hoạch thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thị xã phê duyệt. Thỏa thuận với cha mẹ học sinh với tinh thần tự nguyện.

Yêu cầu nhà hàng kí hợp đồng cung cấp xuất ăn thực hiện đúng cam kết(sau khi thực hiện các thủ tục đấu thầu hoàn chỉnh):

- + Tuyệt đối đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.
- + Thực hiện đúng tiêu chuẩn ăn của HS, đảm bảo chế độ dinh dưỡng, thường xuyên thay đổi thực đơn. Thu dọn khay đựng sau khi học sinh ăn xong.
- + Có đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc chế độ lưu mẫu thức ăn trong 24 tiếng kể từ khi chế biến xong.

Thực hiện kiểm thực 3 bước theo hướng dẫn của Bộ y tế.

Tuyên truyền kiến thức về dinh dưỡng, VSATTP tới CMHS và học sinh.

Tổ chức giám sát và Khuyến khích các lực lượng trong, ngoài nhà trường tham gia giám sát việc đảm bảo khẩu phần ăn, chất lượng bữa ăn và VSATTP.

Hướng dẫn HS thực hiện đảm bảo vệ sinh cá nhân, VSATTP.

Công khai minh bạch thu, chi cho hoạt động bán trú.

***b) Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày
Tổ chức học kỹ năng sống***

**** Chỉ tiêu:***

100% số học sinh tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa được trang bị đầy đủ các nội dung kiến thức theo chương trình học đã xây dựng. Đảm bảo chất lượng giáo dục cho học sinh nhà trường.

Công tác thu chi các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính. Thực hiện nghiêm túc các nội dung về dạy thêm, học thêm.

70% học sinh tham gia học kỹ năng sống.

**** Biện pháp:***

Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền tới phụ huynh học sinh hiểu và nắm rõ các nội dung, tính tích cực của các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tạo sự đồng thuận của phụ huynh học sinh trong công tác tổ chức các hoạt động giáo dục này.

Tổ chức cho phụ huynh đăng ký trên tinh thần tự nguyện, GVCN tập hợp, đề nghị.

Làm tốt công tác phối hợp với các đơn vị liên kết công ty CP Đầu tư và Phát triển giáo dục MAXX Việt Nam để tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Thường xuyên giám sát việc thực hiện chương trình, cũng như chất lượng giảng dạy của các trung tâm đã liên kết.

Phân công đồng chí hiệu phó nhà trường chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý thời gian biểu, chương trình giảng dạy đã thông nhất với công ty. Giao cho giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp quản lý học sinh trong các giờ học tại trường. Thường xuyên phối hợp với giáo viên tham gia dạy kỹ năng sống để tổ chức cho học sinh các hoạt động trải nghiệm tại trường, tại lớp để các con có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng hiểu biết xã hội...

Phối hợp với các trung tâm giáo dục đã liên kết để quản lý, đôn đốc chặt chẽ việc tham gia giảng dạy của giáo viên tại nhà trường.

Tổ chức các Câu lạc bộ .

**** Chỉ tiêu:***

Thành lập và tổ chức được 4 câu lạc bộ theo các lĩnh vực như: 1 câu lạc bộ Tiếng Anh , 1 câu lạc bộ thể thao (với các môn thể thao cờ vua, bóng bàn và võ cổ truyền” , câu lạc bộ nghệ thuật (âm nhạc, mỹ thuật), câu lạc bộ STEM.

Tổ chức cho các câu lạc bộ hoạt động có hiệu quả trong nhà trường.

**** Biện pháp:***

Nhà trường thực hiện tốt việc tuyên truyền đến giáo viên, phụ huynh và học sinh về vị trí, vai trò của các câu lạc bộ đối với việc phát triển giáo dục học sinh để

phụ huynh, học sinh tích cực phối hợp tham gia tổ chức cho học sinh tại nhà trường.

Nhà trường tổ chức rà soát, cho học sinh đăng kí tham gia các câu lạc bộ theo từng lĩnh vực. Căn cứ vào nhu cầu, sở thích, năng lực của học sinh nhà trường sắp xếp bố trí, xác định loại hình của từng loại câu lạc bộ. Phân công cho 4 đồng chí giáo viên phụ trách 4 câu lạc bộ theo từng lĩnh vực cụ thể: Đ/c Cao Thị Giang – giáo viên Tiếng Anh phụ trách câu lạc bộ Tiếng Anh ; Đ/c Dương Quốc Phong – GV dạy thể dục phụ trách câu lạc bộ Thể thao, Đ/c Bùi Thị Hương, Bùi Thụy Khanh phụ trách câu lạc bộ Nghệ thuật; đ/c Bùi Thị Hồng, Vũ Thùy Linh –phụ trách CLB STEM, Tin học.

Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, thời gian biểu để tổ chức các câu lạc bộ tại nhà trường. Các đồng chí Giáo viên được phân công phụ trách xây dựng chương trình hoạt động cụ thể của CLB do mình phụ trách trong năm học để thực hiện.

Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên tham gia hoạt động cùng các câu lạc bộ để nắm bắt tình hình điều chỉnh các kế hoạch chỉ đạo, tổ chức tại nhà trường.

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

**** Chỉ tiêu:***

100% học sinh nhà trường được tham gia các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

100% các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp được tổ chức theo kế hoạch.

100% học sinh được tham gia các hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi.

Trong năm học tổ chức 2 hoạt động trải nghiệm cho HS (cuối kì I; cuối năm học); Tổ chức các hoạt động ngoại khóa: Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (tổ chức Hội diễn văn nghệ); ngày QĐND Việt Nam 22/12 (tổ chức cho các em học sinh tham quan thực tế nơi làm việc của các chú bộ đội Cụ Hồ); ngày thành lập Đoàn TNCS 26/3 (tổ chức thi nghi thức Đội); ngày 19/5.

**** Biện pháp:***

Xây dựng kế hoạch giáo dục, bố trí thời gian, thời lượng triển khai các hoạt động giáo dục và thể hiện rõ hoạt động ngoài giờ lên lớp trong thời khóa biểu.

Giao đồng chí Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo phù hợp chương trình giáo dục từng khối lớp; phân công giáo viên phụ trách. Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo dưới nhiều hình thức phong phú .

Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức Đoàn thanh niên, Liên đội, các tổ chức trong và ngoài nhà trường để tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động tập thể cho học sinh giúp các em có được những vốn sống cần thiết, cơ bản nhất như: nói chuyện chuyên đề, viết vẽ theo chủ đề, thi tìm hiểu

truyền thống quê hương, truyền thống dân tộc; Tìm hiểu lịch sử Đông Triều; Tổ chức cho học sinh tìm hiểu, trải nghiệm thực tế tại làng văn hóa du lịch làng quê Yên Đức, trải nghiệm di sản văn hóa nhà Trần ở Đông Triều...

Nâng cao nhận thức về vị trí vai trò của hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho giáo viên, giúp giáo viên trong việc định hướng, lựa chọn các hoạt động phù hợp với học sinh, phù hợp với điều kiện của lớp, của nhà trường.

Tuyên truyền, phổ biến cho đội viên, thiếu nhi về những nội dung cơ bản của phong trào “Thiếu nhi Đông Triều thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”, về lịch sử truyền thống của dân tộc. Thực hiện nghiêm túc Lễ chào cờ và sinh hoạt dưới cờ hàng tuần theo chủ đề, chủ điểm gắn với các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục thiếu nhi.

Tăng cường các hoạt động giáo dục văn hóa dân gian, trò chơi dân gian nhằm giáo dục giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc trong thiếu nhi.

3. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

3.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

*** Chỉ tiêu:**

Đảm bảo sĩ số học sinh/lớp theo quy định; phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu cho việc tiếp tục đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới.

Duy trì 01 điểm trường trung tâm với 14 lớp 418 học sinh

Huy động 100% số trẻ 6 tuổi vào lớp 1

Chuyên cần đạt 99,9%, không có HS bỏ học, duy trì sĩ số: đạt 100%

Hiệu quả đào tạo đạt 100%

Đảm bảo sĩ số học sinh/ lớp không quá 35 học sinh/ lớp.

*** Biện pháp:**

Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường làm tốt công tác tuyển sinh huy động trẻ 6 tuổi ra lớp và tổ chức tốt ngày “Toàn dân đưa trẻ đến trường”. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, ra quyết định thành lập ban tuyển sinh năm học 2024-2025 và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh. Làm tốt công tác tuyển sinh trực tuyến.

Tăng cường công tác chủ nhiệm để quản lý HS: Tăng cường các biện pháp phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, sử dụng tốt các kênh thông tin giữa gia đình và nhà trường trong việc quản lý HS.

Tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành CTTH. Nắm chắc số học sinh có nguy cơ bỏ học, kịp thời phối hợp với CMHS, chính quyền địa phương, tuyệt đối không để HS bỏ học.

Sử dụng và bảo quản hệ thống cơ sở vật chất nhà trường đạt hiệu quả tốt nhất. Tích cực tham mưu cho lãnh đạo các cấp trong công tác quy hoạch trường lớp và

đầu tư cho cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo các tiêu chuẩn theo Bộ Giáo dục quy định.

3.2. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

a) *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục*

*** *Chỉ tiêu:***

Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi đến trường. Duy trì xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2.

- Giữ vững phổ cập GDTH đúng độ tuổi. triển khai điều tra, cập nhật số liệu PCGD-XMC vào hệ thống quốc gia năm 2024.

*** *Biện pháp:***

Triển khai Nghị định 20/NĐ-CP ngày 24/3/2014 tới toàn thể CBGVNV.

Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để tổ chức tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”.

Phân công giáo viên chuyên theo địa bàn đi điều tra đến từng hộ gia đình. Cập nhật chính xác thông tin trên trang trực tuyến.

Làm tốt công tác tham mưu cho Ban chỉ đạo xã về phổ cập giáo dục Tiểu học trên địa bàn xã Yên Đức.

Phối hợp chặt chẽ với các trường trong địa bàn xã Yên Đức, các thôn để điều tra chính xác không bỏ sót.

Vận động học sinh khuyết tật có khả năng đến trường để tham gia giáo dục hòa nhập. Tiếp tục thực hiện phong trào: “Mỗi tổ chức cá nhân gắn với 1 địa chỉ nhân đạo” không để học sinh nghèo khó không được đến trường.

b) *Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

****Chỉ tiêu:***

Hoàn thành các tiêu chí xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II đề nghị công nhận giai đoạn 2019- 2024. Xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất theo thông tư 13, thông tư 14 BGD &ĐT, thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục.

*** *Biện pháp:***

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục, củng cố, duy trì giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia.

Tiếp tục tập huấn và sử dụng hiệu quả phần mềm kiểm định chất lượng cho CB, GV, NV nhà trường để phục vụ tốt cho công tác tự đánh giá chu kỳ sau của nhà trường. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của từng cá nhân trong nhà trường về công tác kiểm định chất lượng, xác định rõ nhiệm vụ của công tác KĐCLGD là nhiệm vụ

thường xuyên, liên tục của mọi cá nhân, bộ phận, đoàn thể trong nhà trường. Ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng và phiếu đánh giá stieeu chí và xây dựng báo cáo tự đánh giá của nhà trường.

Phân công cho 5 nhóm trưởng gồm Chủ tịch công đoàn, Phó hiệu trưởng và 3 tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm tổ chức thu thập minh chứng và thực hiện các nhiệm vụ theo 5 tiêu chuẩn. Tổ chức tập huấn cho 5 nhóm trưởng về công tác kiểm định, trường chuẩn Quốc gia.

Tiếp tục rà soát các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia mức độ 2: Tiêu chuẩn 3 cần bổ sung một số tiêu chí về sân tập thể thao, phòng học đa chức năng, các phòng học bộ môn.

Tiếp tục tham mưu với PGD, UBND thị xã bổ sung giáo viên và cơ sở vật chất, thiết bị còn thiếu.

Bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí. Tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng khai thác phần mềm về công tác kiểm định chất lượng giáo dục cho CB, GV, NV.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và công khai kết quả đánh giá KĐCLGD đã đạt được, tạo điều kiện cho xã hội nắm bắt thông tin và tham gia giám sát về chất lượng giáo dục của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, phân công cụ thể người phụ trách, thực hiện (Có Kế hoạch chi tiết kèm theo).

Làm tốt công tác tuyên truyền và công khai các kết quả đánh giá, KĐCLGD đã đạt, tạo điều kiện cho phụ huynh học sinh, nhân dân nắm bắt thông tin và tham gia giám sát về chất lượng giáo dục nhằm nâng cao uy tín của nhà trường.

c) Xây dựng trường học hạnh phúc

**** Chỉ tiêu:***

Tiếp tục thực hiện các mục tiêu giáo dục theo Nghị quyết số 29/ NQ- TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 04- NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và đào tạo đến năm 2025 định hướng đến năm 2030.

Xây dựng nhà trường theo mô hình trường học hạnh phúc đảm bảo theo ba tiêu chí cốt lõi mà Bộ GD&ĐT đã lựa chọn “ An toàn, yêu thương và tôn trọng”

Xây dựng môi trường giáo dục của nhà trường đảm bảo tất cả thầy cô, phụ huynh và học sinh đều cảm nhận thấy hạnh phúc khi đến trường.

**** Biện pháp:***

Xây dựng và thực hiện bộ tiêu chí về trường học Hạnh phúc.

Phối hợp với Công đoàn thực hiện Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi CB, GV, NV và học sinh trong việc xây dựng trường học hạnh phúc, an toàn, thân thiện.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động CB-GV-NV, HS thực hiện nghiêm túc pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành, quy tắc ứng xử trong gia đình, trường học và cộng đồng, đạo đức nhà giáo.

Có biện pháp xử lý khắc phục những hạn chế, biểu hiện lệch chuẩn về đạo đức, lối sống, hành vi ứng xử của một số HS, GV.

Tuyên truyền, giáo dục và thực hiện hiệu quả 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng.

Giáo dục, bồi dưỡng cho HS về tình yêu quê hương, đất nước, bảo tồn những giá trị văn hóa, truyền thống anh hùng của dân tộc Việt Nam.

Chỉ đạo đổi mới dạy và học môn Đạo đức, sinh hoạt Đội nhằm khơi dậy tinh thần thi đua học tập, rèn luyện, ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên.

Xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*”; “*Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm*”. Bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ CBGVNV chuẩn về trình độ, là tấm gương sáng về tự học, đổi mới, sáng tạo, đạo đức lối sống, ý chí phấn đấu khát vọng cống hiến.

Tư vấn, hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm ứng xử các tình huống sư phạm, ý thức đạo đức nghề nghiệp, giáo dục học sinh.

Đổi mới quản trị nhà trường, xây dựng môi trường học tập, sinh hoạt văn hóa dân chủ, khơi dậy sáng tạo, bảo đảm mỗi ngày tới trường là một vui. Xây dựng thư viện gắn với chuyển đổi số, xây dựng thư viện xanh để thu hút bạn đọc.

Xây dựng các phong trào văn nghệ, thể thao rèn luyện sức khỏe, tinh thần, tạo sân chơi bổ ích cho GV và HS.

Làm tốt công tác phối hợp với gia đình và các lực lượng xã hội tuyên truyền xây dựng văn hóa học đường gắn với văn hóa gia đình, tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về hệ giá trị chuẩn mực, con người Việt Nam, giá trị văn hóa quốc gia, văn hóa và con người Đông Triều.

Phát hiện, tôn vinh và biểu dương, khen thưởng các cá nhân điển hình, nhà giáo tận tụy, mẫu mực, có thành tích trong giảng dạy, nghiên cứu, học tập và sáng tạo, lựa chọn để tôn vinh, tuyên dương cấp thị xã, cấp tỉnh.

3.3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

a) Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

*** Chỉ tiêu:**

9/9 HS dân tộc thiểu số được tăng cường Tiếng Việt.

*** Biện pháp:**

Giáo viên chủ nhiệm điều tra số lượng Trẻ em người dân tộc thiểu số chưa biết tiếng Việt.

Nhà trường có 9 HS là dân tộc thiểu số nhưng sinh sống ở vùng đa số là người kinh nên các em giao tiếp bằng Tiếng Việt khá tốt nên BGH chỉ đạo GV quan tâm tăng cường cho HS thiểu số sử dụng Tiếng Việt trong các tiết dạy và các hoạt động giáo dục.

b) Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

Nhà trường chỉ có 02 HS là dân tộc thiểu số, em sinh sống với bố mẹ và nhân dân trong vùng là người kinh nên em giao tiếp bằng Tiếng Việt tốt. Các Hoạt động dạy học và hoạt động tập thể HS thực hiện tốt như các HS khác.

3.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật

**** Chỉ tiêu:***

Đảm bảo 8/8 HS = 100% trẻ khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập tại trường được quan tâm giáo dục hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Tuy vậy, hỗ trợ về phát hiện sớm đối với trẻ khuyết tật chưa có chứng nhận trong nhà trường.

Đảm bảo điều kiện để 100% trẻ khuyết tật, trẻ khó khăn về học tham gia giáo dục hòa nhập tại trường được tiếp cận với giáo dục, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

100% học sinh và giáo viên trực tiếp giảng dạy và trẻ khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập trong trường được đảm bảo về chế độ chính sách theo quy định.

**** Biện pháp:***

Rà soát số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

Tuyên truyền cho phụ huynh hoàn thiện hồ sơ cho trẻ em khuyết tật để được hưởng quyền lợi, chế độ qui định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

GV Xây dựng kế hoạch giáo dục khuyết tật, điều chỉnh nội dung bài học cho phù hợp với đối tượng học sinh được thể hiện qua giáo án của giáo viên. Đánh giá học sinh theo quy định.

(Có kế hoạch chi tiết kèm theo)

- Bố trí sắp xếp đội ngũ, cơ sở vật chất phù hợp tình hình thực tế đảm bảo HS khuyết tật được quan tâm, chăm sóc và có điều kiện phát triển tốt nhất. Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ dạy và học hòa nhập cho trẻ khuyết tật trí tuệ và một số nội dung liên quan đến công tác giáo dục hòa nhập. Phân công cho đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách công tác giáo dục hòa nhập, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, nhân viên nhà trường hoàn thành các thủ tục công nhận trẻ khuyết tật làm các chế độ cho học sinh, giáo viên.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

**** Chỉ tiêu:***

Tất cả học sinh thuộc mồ côi, lang thang cơ nhỡ, hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được giáo dục và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định.

*** Biện pháp:**

Tổ chức rà soát các đối tượng học sinh thuộc trẻ mồ côi, lang thang cơ nhỡ, hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ngay từ đầu năm học để có kế hoạch hỗ trợ, quan tâm kịp thời để các em có điều kiện tốt nhất tham gia học tập tại trường.

Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, nắm bắt kịp thời thông tin của học sinh, đề xuất với nhà trường có biện pháp hỗ trợ học sinh kịp thời.

Phối hợp với địa phương, hội cha mẹ HS nhà trường, các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, các nhà hảo tâm để có biện pháp, kinh phí hỗ trợ học sinh kịp thời, đúng đối tượng để các em tham gia học tập tại trường đạt kết quả tốt nhất.

4. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

4.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

*** Chỉ tiêu.**

Đảm bảo đủ giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy cho toàn trường với thời lượng 9 buổi/ tuần.

Đảm bảo chất lượng đội ngũ đáp ứng cho giảng dạy, thực hiện chương trình GDPT 2018.

Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có của nhà trường để thực hiện các nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025. Bố trí đội ngũ đảm bảo tính linh hoạt, hợp lý về số lượng, cơ cấu.

Phát triển từ 1 – 2 đảng viên mới trong năm học.

*** Biện pháp.**

Đầu năm học tổ chức rà soát số lượng, chất lượng của đội ngũ, căn cứ vào năng lực sở trường để thực hiện phân công nhiệm vụ chuyên môn cho phù hợp với năng lực, sở trường của từng cá nhân.

Sắp xếp giáo viên theo cơ cấu môn học và trình độ chuyên môn, cân đối số tiết dạy để bố trí kiêm nhiệm giảng dạy đối với các môn học còn thiếu giáo viên.

Thực hiện rà soát đội ngũ để cân đối số lượng giáo viên cần thực hiện giảng dạy tất cả các môn học năm học 2024-2025 đặc biệt quan tâm đến giáo viên giảng dạy tin học và công nghệ để có giảng pháp đề xuất phòng Giáo dục tham mưu UBND thị xã bố trí số giáo viên còn thiếu kịp thời cho năm học sau.

Rà soát đội ngũ nhà trường để tham mưu, đề xuất với ngành tuyển dụng, bổ sung giáo viên giảng dạy thể dục, tin học và công nghệ đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên giảng đảm bảo về số lượng chất lượng và được tham gia bồi dưỡng chuyên môn giảng dạy theo chương trình GDPT 2018. Đề xuất với phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu với UBND thị xã hợp đồng giáo viên để đảm bảo số lượng giáo viên giảng dạy tại nhà trường năm học 2024-2025.

Trong cấp ủy phân công trách nhiệm cho đồng chí phó bí thư chi bộ phụ trách công tác phát triển đảng viên, tích cực bồi dưỡng, tạo điều kiện cho quần chúng ưu tú tham gia các lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng tạo nguồn kết nạp cho từng năm.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

**** Chỉ tiêu:***

100% CBGVNV nhà trường có phẩm chất chính trị, tư tưởng tác phong su phạm tốt. Có năng lực ứng xử su phạm, không vi phạm đạo đức nhà giáo. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm chính sách dân số, vi phạm về dạy thêm học thêm.

100% CBGVNV đạt trình độ chuẩn.

100% CBGVNV sử dụng thành thạo CNTT và ứng dụng CNTT vào công việc; 100% GV đăng ký soạn và duyệt giáo án online, 100% GV sử dụng bài giảng điện tử, 90% GV sử dụng phòng học trải nghiệm.

Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 17 đồng chí.

Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã: 16 đồng chí

Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 2 đồng chí

100 % CB, GV hoàn thành chương trình BDTX.

Kết quả tự đánh giá xếp loại chuẩn Hiệu trưởng: Tốt.

Kết quả tự đánh giá xếp loại chuẩn Phó hiệu trưởng: Tốt

Kết quả tự đánh giá GV theo chuẩn NNGVTH: Tốt: $17/22 = 77,3\%$; Khá: $05/24 = 22,7\%$;

- Xếp loại viên chức, lao động : HTXSNV: $4/24 = 16,7\%$; HTTNV: $20/24 = 83,3\%$;

- Bồi dưỡng, giới thiệu cho Chi bộ 1-2 đảng viên được kết nạp vào Đảng và 02 quần chúng ưu tú đi học bồi dưỡng đối tượng đảng.

**** Biện pháp:***

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ năm học 2024-2025, triển khai các nội dung bồi dưỡng tới GV theo từng kì, từng tháng. Dự giờ, kiểm tra để nắm bắt đối tượng giáo viên để có biện pháp bồi dưỡng phù hợp với từng cá nhân giáo viên. Quan tâm đến công tác bồi dưỡng cho đối tượng giáo viên mới vào nghề. Phân công cụ thể bằng văn bản cho giáo viên nhà trường thực hiện nhiệm vụ này.

Tổ chức tốt hoạt động tổ chuyên môn: Chỉ đạo tổ CM xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ GV về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý

và quản lý việc dạy học; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động rõ ràng cụ thể để tổ chức thực hiện trong cả năm học. Kịp thời phát hiện thuận lợi khó khăn để hỗ trợ giáo viên trong quá trình thực hiện chương trình GDPT 2018 tại trường.

Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 5. Khuyến khích hỗ trợ giáo viên tham gia Hội thi GVĐG cấp trường và giáo viên dạy giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh.

Chú trọng bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên. Lấy tổ chuyên môn làm nòng cốt. Đổi mới nội dung, cách tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Coi trọng chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn trong các tổ khối. Trên cơ sở tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn hướng dẫn giáo viên trong tổ nhóm kịp thời phát hiện những hạn chế, tồn tại, khó khăn vướng mắc của từng cá nhân để đề xuất nhà trường hỗ trợ và có biện pháp tháo gỡ kịp thời giúp giáo viên thực hiện tốt các nhiệm vụ giảng dạy. Xây dựng bồi dưỡng cho đội ngũ tổ trưởng về cách tổ chức sinh hoạt chuyên môn, cách quản lý tổ chuyên môn.... Khuyến khích ý thức tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao tay nghề của giáo viên.

Xây dựng quy chế đánh giá xếp loại ứng dụng CNTT cho CBGV-NV nhà trường trong năm học.

Tổ chức bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng UDCNTT trong giảng dạy, kỹ năng khai thác các phần mềm giảng dạy, khai thác các kho dữ liệu bài giảng, khai thác vận hành, điều khiển phòng học thông minh, soạn, duyệt giáo án online, khai thác và tìm kiếm các thông tin trên Internet..

Nâng cao ý thức bồi dưỡng Hiệu trưởng, Phó HT, giáo viên theo Chuẩn: Yêu cầu mỗi cá nhân Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên đều phải xây dựng kế hoạch nâng chuẩn cho bản thân. Bám sát các yêu cầu của chuẩn để xây dựng kế hoạch, tự học, tự bồi dưỡng để đáp ứng được với yêu cầu theo chuẩn. Tổ chức tốt việc đánh giá xếp loại CB-GV vào cuối năm học đảm bảo công bằng, chính xác để làm căn cứ xây dựng kế hoạch tiếp tục bồi dưỡng cho năm học sau.

Quan tâm công tác bồi dưỡng thường xuyên: Xây dựng kế hoạch BDTX của CBQL, GV thống nhất từ cá nhân, tổ chuyên môn đến nhà trường. Định hướng cho giáo viên lựa chọn nội dung bồi dưỡng phù hợp với nhiệm vụ của từng cá nhân theo hướng dẫn của phòng Giáo dục. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của từng cá nhân thông qua tổ chuyên môn. Xác định rõ BDTX là trách nhiệm, nhiệm vụ của mỗi cá nhân giúp giáo viên nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác tự bồi dưỡng. Trong năm học tổ chức cho giáo viên báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện cuối kì I để có điều chỉnh, giúp đỡ giáo viên hoàn thành kế hoạch và tổ chức đánh giá kết quả bồi dưỡng của cá nhân vào đầu tháng 5/2025.

Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua; Tổ chức cho CB-GV nhà trường thảo luận và ký cam kết thi đua thực hiện trong năm học. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo.

Nhà trường thực hiện rà soát các tiêu chuẩn của giáo viên theo Quy định số 105- QĐ/TW ngày 19/2/2017 của Bộ Chính trị; công văn số 91 – CV/ TU, Quyết định số 27/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh; công văn số 109- CV/TU ngày 15/10/2020 của Thị ủy Đông Triều để bổ sung quy hoạch, hoặc đưa ra khỏi quy hoạch theo yêu cầu.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

*** Chỉ tiêu:**

100% GV có đồ dùng, thiết bị dạy học và sử dụng thường xuyên, có hiệu quả.

100% bàn ghế đảm bảo đạt chuẩn theo Thông tư 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT.

Khai thác và sử dụng tốt các thiết bị đã mua sắm và được trang cấp.

Quản lý sử dụng có hiệu quả, không để thất thoát hệ thống đất đai, tài sản, CSVC, tài chính của nhà trường.

100% các thiết bị dạy học được bảo quản, thay thế, sửa chữa thường xuyên đảm bảo phục vụ cho công tác dạy và học của cả thầy và trò.

Đầu tư tăng cường thiết bị, bổ sung máy tính đảm bảo 2HS/01 máy tính, 100% phòng học được lắp máy tính hoặc ti vi cố định.

Tham mưu cho lãnh đạo các cấp bổ sung quy hoạch xây dựng khu hiệu bộ, sân thể chất nhà trường và một số phòng chức năng đảm bảo các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia.

*** Biện pháp:**

Phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng nhà trường phụ trách cơ sở vật chất nhà trường. Thực hiện công tác tham mưu cho Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch bổ sung, sửa chữa thay thế hệ thống cơ sở vật chất nhà trường theo năm học phù hợp với tình hình thực tế. Thực hiện mua sắm trang thiết bị đúng thủ tục, quy định đảm bảo nguyên tắc tài chính. Thực hiện đầy đủ các thủ tục bàn giao, nhập mới theo quy định. Thực hiện tốt công tác kiểm kê, bàn giao, thanh lý tài sản 2 lần/năm.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại nhà trường. Các trang thiết bị, cơ sở vật chất được trang cấp thực hiện đầy đủ các quy trình nhập sổ tài sản theo dõi, thanh lý đúng quy định. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức CBGVNV, học sinh trong công tác bảo quản đồ dùng, thiết bị, cơ sở vật chất nhà trường.

Giao cho các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học trong năm học, báo cáo bộ chuyên môn để được chỉ đạo điều chỉnh thực hiện tại nhà trường. Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, tổ chuyên môn có phương án khắc phục tự làm đồ dùng dạy học trong thời gian chờ được cấp phát.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các đồ dùng trang thiết bị dạy học của GV. Phân công đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách công tác thư viện thiết bị nhà trường. Bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên làm công tác thiết bị dạy học để thực hiện bảo quản và sử dụng hiệu quả TBDH tại trường

Phân công giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện thiết bị có trách nhiệm thực hiện tốt các nhiệm vụ về công tác thiết bị dạy học trong nhà trường năm học 2024-2025.

Dành nguồn kinh phí được trang cấp để bổ sung một số hạng mục cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

Tham mưu với phòng Giáo dục đề xuất xây dựng bổ sung thư viện chuẩn, khu hiệu bộ để đảm bảo công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia trong năm học 2024-2025.

Rà soát cơ sở vật chất nhà trường để đề xuất với ngành bổ sung tăng cường cơ sở vật chất như: sân thể chất, sân chơi, khu hiệu bộ và ưu tiên bổ sung các trang thiết bị dạy học để triển khai tốt chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 năm học 2024 - 2025.

b) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

**** Chỉ tiêu:***

- 100% học sinh có đầy đủ sách giáo khoa của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT.

- Bổ sung hơn 100 đầu sách tham khảo, tài liệu, sách báo cho thư viện.

- Đảm bảo 100% các tài liệu, sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường là tài liệu, sách giáo khoa chính thống được Bộ Giáo dục quy định và phê duyệt.

- Đảm bảo 100% học sinh nhà trường Hoạt động tiết đọc tại thư viện bảo đảm tối thiểu 02 tiết/học kỳ/lớp. Hoạt động tiết học tại thư viện bảo đảm tối thiểu 01 tiết/học kỳ/môn học dưới hình thức liên môn.

- Đảm bảo liên thông thư viện và các chỉ tiêu tự đánh giá thư viện đạt mức 1.

**** Biện pháp:***

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thư viện theo hướng dẫn của Thông tư 16/2022/TT- BGDĐT.

Thực hiện mua sắm bổ sung danh mục sách thư viện trường học bổ sung cho nguồn sách bổ sung hàng năm.

Phân công đ/c Mạc Thế Vinh xây dựng Kế hoạch quản lý, khai thác, sử dụng

thư viện; kế hoạch phát triển cơ sở vật chất, thiết bị chuyên dùng; kế hoạch tài chính và hoạt động của thư viện; đ/c Phạm Thị Lan Anh Trang xây dựng hệ thống hồ sơ, sổ sách và nội quy của thư viện. thời gian biểu cho các hoạt động thư viện

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, học sinh về vị trí, vai trò của thư viện trường học trong giảng dạy, học tập, giáo dục toàn diện.

Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên thư viện đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác thư viện. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với nhân viên thư viện trường học.

- Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ thư viện theo các nội dung được tập huấn.

- Nhân viên thư viện phối hợp với giáo viên khai thác trên nguồn mở theo địa chỉ <http://aleeza>; đăng nhập bằng tài khoản

pqddongtrieu.quangninh@moet.edu.vn.

- Thực hiện chuyên mục “Sách hay trong tuần”, đăng tải trên Website của trường: phân công mỗi lớp thực hiện 1 tuần.

- Bố trí sắp xếp thư viện hợp lí, khoa học. Sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường; Tiếp tục xây dựng thư viện thân thiện nhằm xây dựng và phát triển văn hóa đọc, xây dựng thói quen đọc sách của cán bộ, giáo viên, học sinh.

- Nhân viên thư viện hướng dẫn người sử dụng thư viện tuân thủ các nội quy, hiểu các bảng biểu chỉ dẫn, ký hiệu; cách tìm kiếm, tra cứu danh mục, chọn lọc tài nguyên thông tin phù hợp với trình độ, nhu cầu đọc, học tập, nâng cao kiến thức, giải trí của học sinh và yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu của giáo viên.

Tổ chức hoạt động tiết đọc tại thư viện bảo đảm tối thiểu 02 tiết/học kỳ/lớp.

Hoạt động tiết học tại thư viện bảo đảm tối thiểu 01 tiết/học kỳ/môn học hoặc liên môn. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ học tập, kết nối

Có hệ thống hồ sơ, sổ sách, nội quy thư viện bảo đảm quản lý về tài nguyên thông tin, cơ sở vật chất, thiết bị chuyên dùng và hoạt động thư viện

Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá các hoạt động thư viện; báo cáo với cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.

Nhân viên kiêm nhiệm thư viện chủ trì, phối hợp với giáo viên triển khai các hoạt động của thư viện theo quy định; bảo đảm các điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ trong quá trình diễn ra các hoạt động tại thư viện;

Nhân viên kiêm nhiệm xây dựng nội dung và tổ chức các tiết đọc tại thư viện; chuẩn bị tài nguyên thông tin và các thiết bị chuyên dùng theo yêu cầu của từng lĩnh vực giáo dục tiểu học có sử dụng tiết đọc tại thư viện

- Tiếp tục xây dựng tủ sách dùng chung để giáo viên, học sinh có thể mượn, đảm bảo ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập; giáo dục học sinh sử dụng và bảo quản sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, có thể sử dụng trong nhiều năm để học và để ủng hộ học sinh khó khăn.

- Tổ chức “Ngày hội đọc sách” vào tháng 4 năm 2025.
- Nhân viên thư viện xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện, rà soát các tiêu chí xây dựng thư viện đạt xuất sắc, cuối năm đề nghị công nhận.
- Tổ chức kiểm tra tự đánh giá công tác thư viện nhà trường vào cuối năm để có kế hoạch bổ sung, nâng mức độ đạt chuẩn và đề nghị phòng giáo dục, sở giáo dục kiểm tra đánh giá xếp loại công nhận danh hiệu thư viện trường học.
- Kiểm tra 2 lần (đầu và cuối năm học) kiểm kê để thanh lý, hủy những ấn phẩm đã cũ, nát (tổ chức các thủ tục thanh lý đúng quy định).
- Huy động các nguồn kinh phí, tiếp tục đầu tư sách, vở, tài liệu cho thư viện nhà trường.

4.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, giáo dục kỹ năng công dân số

4.3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

**** Chỉ tiêu:***

Tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến đạt 5%

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo CNTT và ứng dụng CNTT vào công việc của bản thân khi được phân công; 100% giáo viên soạn và duyệt giáo án online, biết ứng dụng các phần mềm giảng dạy.

Sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý và giảng dạy tại nhà trường. Đảm bảo các hồ sơ quản lý của nhà trường được tinh gọn, hiệu quả.

Thực hiện có hiệu quả quản lý học bạ số của học sinh theo hướng dẫn của các cấp.

Xây dựng và thực hiện tốt mô hình giáo dục điện tử như: Trường học thông minh- lớp học thông minh theo kế hoạch của phòng Giáo dục và Đào tạo.

Triển khai thực hiện tốt kế hoạch dạy học tin học cho học sinh và khai thác sử dụng hiệu quả phòng học đa chức năng đã có tại nhà trường.

Triển khai thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy môn Tin học cho học sinh.

**** Biện pháp:***

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai theo Đề án “ Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2025”, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/ QĐ-TTg ngày 25/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch số 1991/ KH-PGD&ĐT ngày 25/12/2023 về việc tăng cường ứng dụng CNTT và thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 và kế hoạch 578/KH-PGD&ĐT ngày 6/6/2022 của phòng GD&ĐT về thực hiện chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số

519/KH-PGD&ĐT ngày 23/4/2024 của Phòng GD&ĐT về thực hiện chuyển đổi số ngành GD&ĐT năm 2024.

- Bổ sung, củng cố cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến.

- Bám sát hướng dẫn của Thông tư 09/ 2021/ TT- BGD ĐT xây dựng kế hoạch dạy học, hội họp trực tuyến đảm bảo an toàn khi có thiên tai, bệnh dịch, các công việc đột xuất của nhà trường không tổ chức học trực tiếp được...

- Nhà trường thành lập tổ CNTT để hỗ trợ giáo viên trong công tác giảng dạy. Tập huấn cho giáo viên các kỹ năng sử dụng các phần mềm trong nhà trường, cách soạn duyệt giáo án online, thiết kế bài giảng, xây dựng video bài giảng. Kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện học bạ số năm học 2024-2025 để hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên, cán bộ quản lý.

- Phân công đồng chí Mạc Thế Vinh phó hiệu trưởng phụ trách chung hoạt động CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số năm học 2024-2025. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các tổ, bộ phận, cá nhân thực hiện các nhiệm vụ CNTT năm học 2024-2025.

- Tiếp tục triển khai cuộc thi thiết kế bài giảng e-Learning tới toàn thể cán bộ, giáo viên, động viên CBGV tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng e-Learning. Tiếp tục tổ chức thực hiện soạn, duyệt giáo án online, khai thác cơ sở lược đồ sách giáo khoa điện tử tại <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>, phân công cho đồng chí phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm kiểm duyệt bài soạn, bài giảng, tài nguyên số... trước khi cập nhật lên các Cổng thông tin, Trung tâm dữ liệu bài giảng.

- Tổ chức các lớp tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về soạn, duyệt giáo án online. Phân công giáo viên soạn bài đưa lên “Cơ sở dữ liệu bài giảng” của nhà trường, ngành theo tuần. Tổ chức cho giáo viên tham gia khai thác và sử dụng trang tại địa chỉ của Bộ, tham gia khai thác các thông tin ngành giáo dục. Tổ chức hội nghị, họp giao ban, tập huấn qua mạng; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo qua thư điện tử nhằm thu thập và quản lý thông tin kịp thời giữa nhà trường và các cấp quản lý giáo dục, CBGVNV trong nhà trường; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá học sinh tiểu học;

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin đầy đủ trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập, xóa mù chữ, Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phần mềm: PCGD, kiểm định CLGD, quản lý học sinh, phần mềm quản lý cán bộ, viên chức. Ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính; khai thác và sử dụng các phần mềm soạn bài giảng e-Learning các phần mềm soạn giáo án, bài giảng trình chiếu...

4.3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy cho học sinh nhà trường

a) Chỉ tiêu:

- 100% Học sinh các khối lớp 3,4,5 được học môn tin học theo chương trình GDPT 2018.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo kỹ năng CNTT trên nền tảng số. Thực hiện tham chiếu Chương trình môn học với Khung năng lực số để xây dựng kế hoạch dạy học môn học

- Thực hiện các hoạt động, dạy và học trên các ứng dụng CNTT

b) Biện pháp

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của việc triển khai thực hiện GD-KNCDs nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, CBQL, GV, cha mẹ học sinh và cộng đồng

- Đưa môn tin học vào dạy học chính khóa với HS lớp 3,4,5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức cho học sinh khối lớp 1,2 học tin học ở Tiểu học tiến tới tiếp cận môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng “xã hội học tập” trong nhà trường. Đầu tư cơ sở vật chất, hạng tầng đảm bảo đủ điện kiện thực hiện các “hoạt động số”

- Xây dựng nền tảng CNTT trong giáo viên học sinh qua các môn học tin học và công nghệ.

- Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, thực nghiệm dạy học các chủ đề/bài học; đánh giá, rút kinh nghiệm về triển khai các nội dung, hoạt động GDKNCDs. Sử dụng nguồn học liệu gồm: tài liệu tập huấn CBQL, GV; các chủ đề/bài học giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học do các chuyên gia và GV xây dựng đã được Bộ GDĐT đưa lên địa chỉ website:

<https://congdansotieuhoc.edu.vn> để tổ chức tập huấn, hướng dẫn GV sử dụng trong quá trình thực hiện

- Khuyến khích trao đổi, giao dịch qua nền tảng số. Triển khai có hiệu quả các phương pháp giảng dạy lý thuyết đi đôi với thực hành. Tăng cường các hoạt động thực tiễn.

+ Giáo viên đăng ký các cuộc sinh hoạt tổ bằng hình thức trực tuyến.

+ Giáo viên hỗ trợ, kiểm tra hoạt động học tại nhà của học sinh.

4.3.3. Triển khai học bạ số:

*** Chỉ tiêu:**

100% CBGV-NV trong trường được tập huấn phần mềm học bạ điện tử.

100% học sinh toàn trường có học bạ số trên phần mềm Smax.

CBGV-NV sử dụng chữ ký số trên phần mềm đạt 100%.

*** Biện pháp:**

Phối hợp với nhà cung cấp Viettel tập huấn cho CBGV-NV ngay từ đầu năm học 2024-2025.

Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm kiểm tra thông tin nhập điểm, đánh giá học sinh trước khi thực hiện ký nhận hồ sơ cho học sinh.

Phân công cụ thể cho từng cá nhân, bộ phận trong trường phụ trách các phần mềm, có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc và xử lý những trường hợp cập nhật, báo cáo không chính xác.

5. Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

5.1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

*** Chỉ tiêu.**

Đảm bảo 100% giáo viên, học sinh được tiếp cận với các điều kiện tốt nhất để UDCNTT trong dạy và học.

Các kế hoạch giáo dục, chất lượng và điều kiện đảm bảo chất lượng được công khai, minh bạch trong nhà trường. Đảm bảo tính dân chủ, công bằng trong nhà trường.

Quản lý và sử dụng tốt sách giáo khoa, xuất bản phẩm tham khảo.

Quản lý tốt các chương trình giáo dục tích hợp tại nhà trường.

Thực hiện đầy đủ các chế độ thông tin, báo cáo trong năm học.

*** Biện pháp.**

Làm tốt công tác tuyên truyền đến các lực lượng xã hội về kế hoạch giáo dục của nhà trường để huy động sự tham gia của các lực lượng xã hội như doanh nghiệp, các tổ chức cá nhân trên địa bàn, phụ huynh cùng chung tay đóng góp công sức, tài chính hỗ trợ nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường chủ động, quyết định trong việc xây dựng kế hoạch, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục để đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục.

Nhà trường sử dụng hiệu quả nguồn tài chính được trang cấp hằng năm để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch tiếp nhận tài trợ, hỗ trợ

của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường. Các nguồn tài trợ, hỗ trợ đều thực hiện đảm bảo rõ mục đích, công khai, minh bạch.

5.2. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

*** Chỉ tiêu**

Đảm bảo 100% các nguồn tài trợ, huy động trong nhà trường được công khai, minh bạch, sử dụng đúng mục đích để nâng cao chất lượng giáo dục.

Các kế hoạch giáo dục, chất lượng và điều kiện đảm bảo chất lượng được công khai, minh bạch trong nhà trường. Đảm bảo tính dân chủ, công bằng trong nhà trường.

*** Biện pháp.**

Làm tốt công tác tuyên truyền đến các lực lượng xã hội về kế hoạch giáo dục của nhà trường để huy động sự tham gia của các lực lượng xã hội như doanh nghiệp, các tổ chức cá nhân trên địa bàn, phụ huynh cùng chung tay đóng góp công sức, tài chính hỗ trợ nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường chủ động, quyết định trong việc xây dựng kế hoạch, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục để đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục.

Nhà trường sử dụng hiệu quả nguồn tài chính được trang cấp hằng năm để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch tiếp nhận tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường. Các nguồn tài trợ, hỗ trợ đều thực hiện đảm bảo rõ mục đích, công khai, minh bạch.

6. Công tác giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất, hoạt động thể dục thể thao và y tế trường học.

6.1. Công tác giáo dục tư tưởng, chính trị

*** Chỉ tiêu:**

100% cán bộ, giáo viên tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (Trang website Cuộc thi <http://hocvalamtheobac.vn>).

Đảm bảo triển khai tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho giáo viên, học sinh của nhà trường.

Nắm bắt kịp thời tình hình chính trị, tư tưởng trong CBGVNV, học sinh để có biện pháp điều chỉnh kịp thời.

Không để xảy ra các yếu tố tiêu cực trong và ngoài nhà trường ảnh hưởng

đến học sinh; phát hiện và xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị xâm hại, vi phạm pháp luật...(nếu có)

*** Biện pháp:**

Phân công cho đồng chí Cao Thị Giang - P. Chủ tịch công đoàn nhà trường làm nhiệm vụ tham mưu cho Ban giám hiệu và phối hợp với chuyên môn triển khai công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho giáo viên, học sinh của nhà trường. Phụ trách công tác xã hội trong nhà trường.

- Phối kết hợp với các đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt công tác giáo dục tư tưởng cho đội ngũ CBGVNV và học sinh. Chủ động rà soát, phát hiện nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến học sinh, có kế hoạch phòng ngừa hiệu quả đối với các vấn đề phức tạp của học sinh. Phối hợp với các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ, giải quyết các vấn đề tâm lý, học tập của học sinh.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác xã hội trong trường học theo TT 33/2018/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục. Tổ chức tập huấn cho CBGVNV nhà trường nâng cao nghiệp vụ về công tác xã hội trong trường học.

- Bồi dưỡng, nâng cao tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ CBGVNV nhà trường. Triển khai có hiệu quả Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” lần IX – 2023 Phân công cho CNTT nhà trường hỗ trợ CBGVNV thực hiện.

- Thực hiện tốt việc giảng dạy sách Bác Hồ cho học sinh, tổ chức các tiết sinh hoạt ngoại khóa về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh cho CBGVNV, học sinh nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong việc nắm bắt các tư tưởng tình cảm của CBGVNV để thực hiện công tác bồi dưỡng tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm trong mỗi CB - GV- NV. Xây dựng nội bộ đoàn kết.

- Đẩy mạnh phong trào “Văn hóa trường học”: Quy định ngôn ngữ, trang phục, cách ứng xử trong giao tiếp giữa GV- GV; GV- HS và mọi người xung quanh. Xây dựng quy tắc ứng xử của nhà giáo theo quy định. Kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử nhà trường. Xây dựng trường học hạnh phúc, đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Phát triển năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo, người lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Giữ vững kỉ luật, kỉ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công công sở của cán bộ, viên chức, người lao động.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ tại cho học sinh nhà trường để giáo dục học sinh truyền thông cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa

dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp các em hướng tới các giá trị Chân-Thiện – Mỹ.

6.2. Công tác học sinh

*** Chỉ tiêu:**

100% HS chấp hành tốt luật ATGT, thực hiện tốt nội qui của trường, lớp.

Không xảy ra tệ nạn xã hội trong nhà trường.

Đạt tiêu chuẩn trường học “An toàn về an ninh trật tự”; “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”.

*** Biện pháp:**

Phối kết hợp với Hội cựu chiến binh xã để tổ chức thực hiện tốt các nội dung, quy định về an toàn, an ninh trật tự trường học thực hiện mô hình “Cổng trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn giao thông”, “Đội tuyên truyền ATGT trong các lớp học”, “Hỗ trợ học sinh tham gia giao thông an toàn”

Xây dựng các quy chế phối hợp giữa nhà trường với Công an xã Yên Đức trong công tác đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trường học.

Phối hợp với công ty HonDa thực hiện giáo dục trải nghiệm An toàn giao thông, luật giao thông đường bộ với học sinh nhà trường.

Tổ chức dạy học lồng ghép các nội dung giáo dục về ATGT, giáo dục pháp luật, nội quy về phòng cháy, chữa cháy,... Trong các tiết sinh hoạt, hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Thông qua các hoạt động của Đội, hoạt động ngoại khóa của nhà trường tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền về phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường, phòng chống tội phạm, ma túy, giáo dục pháp luật, cách phòng tránh xâm hại trẻ em ...

Tổ chức sân khấu hóa Tiết chào cờ sáng thứ 2 lồng ghép tọa đàm, tiểu phẩm về phổ biến, giáo dục pháp luật, ATGT, phòng chống ma túy, tội phạm, TNXH, phòng chống xâm hại trẻ em, tuyên truyền biển, đảo Việt Nam, giáo dục bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực học đường,... nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực cho HS.

Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong tổ chức quản lý, giáo dục học sinh.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền không đốt pháo nổ và vật liệu nổ, không sử dụng vật liệu gây thương tích; Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm cho học sinh.

Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống:

Tổ chức thực hiện chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”

Các lớp phân công học sinh trực tiếp trực nhật lớp hàng ngày, và tham gia lao động làm đẹp cảnh quan trường, lớp.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phát động thực hiện hiệu quả phong trào “Nói không với rác thải nhựa”.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn học đường. GVCN, TPT Chủ động rà soát, phát hiện và xử lý kịp thời nguy cơ có ảnh hưởng tiêu cực đến học sinh;

Rà soát hỗ trợ học sinh yếu thế cả về vật chất và tinh thần.

GV thực hiện triển khai hướng dẫn trang thiết bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho HS.

Chủ động, kịp thời phát hiện và tuyên dương rộng rãi những tấm gương người tốt, việc tốt, biểu dương những nỗ lực của học sinh.

Phối hợp với các ban ngành đoàn thể của Xã, ban đại diện cha mẹ học sinh quan tâm đến các đối tượng học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn để tạo điều kiện cho các em được học tập tốt tại nhà trường.

Phối hợp với công ty MaxxViet tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, cách phòng tránh đuối nước, xâm hại trẻ em, phòng cháy, chữa cháy cho học sinh trong năm học.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh.

6.3. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi

*** Chỉ tiêu.**

Tổ chức Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ cấp Liên đội.

Tổ chức 1 hoạt động sinh hoạt chuyên đề “*Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng*”.

100% đội viên, nhi đồng hưởng ứng hoạt động chào mừng Đại hội Liên đội, các ngày lễ lớn trong năm học: 20/11; 22/12; 26/3; 19/5,...

Tổ chức cho đội viên, thiếu nhi đến với 2 địa chỉ đỏ.

100% thiếu niên, nhi đồng có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ, giúp đỡ để học tập và rèn luyện tại trường.

*** Biện pháp.**

Giao cho đồng chí Vũ Thu Thảo – Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch, chương trình Công tác Đội năm học 2024-2025 tập trung vào các giải pháp cụ thể như: Triển khai thực hiện phong trào “Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”; Các giải pháp về xây dựng Đội; Giải pháp thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc thiếu niên, nhi đồng, triển khai thực hiện Luật Trẻ em;

Duy trì, nghiên cứu, chuyển đổi, hướng dẫn hình thức, nâng cao hiệu quả sinh hoạt theo chủ đề, chủ điểm “*Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng*” phù hợp với tình hình mới; tiếp tục tổ chức hiệu quả, sáng tạo ngày hội *Thiếu nhi vui khỏe* ; thực hiện tốt công tác Trần Quốc Toàn thông qua tổ

chức cho thiếu nhi tham gia các hoạt động "*Đền ơn đáp nghĩa*", "*Uống nước nhớ nguồn*"; thăm Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình thương binh liệt sĩ; Tổ chức các hoạt động chia sẻ tình thân tương thân, tương ái, giúp đỡ, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, dịch bệnh, giúp đỡ các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn.

Triển khai tốt Chương trình "*Rèn luyện đội viên*"; chuyển đổi hình thức theo dõi, đánh giá, xếp loại việc hoàn thành chương trình "*Dự bị đội viên*" đối với nhi đồng; "*Rèn luyện đội viên*" đối với đội viên, thiếu niên trên App "*Làm việc tốt*". Chỉ đạo liên đội phối hợp với chi Đoàn thanh niên làm tốt công tác nhi đồng và Đội viên. Nâng cao chất lượng Sao nhi đồng tự quản (lớp 3), hướng dẫn cho các em chủ động xây dựng nội dung sinh hoạt theo chủ đề, chủ điểm. Triển khai Chương trình "*Rèn luyện đội viên*" gắn với chương trình "*Em làm việc tốt mỗi ngày*". Thực hiện tốt mô hình "*Chi đội 3 tốt*" và "*Liên đội 3 tốt*" (học tập tốt, phong trào tốt, tự quản tốt).

Thực hiện đúng quy trình bồi dưỡng, kết nạp đội viên; đổi mới hình thức kết nạp Đội, khuyến khích tổ chức tại các di tích lịch sử, cách mạng, đảm bảo trang trọng, ý nghĩa, tạo dấu ấn đối với thiếu nhi khi trở thành Đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh. Đảm bảo việc quản lý đội viên theo đúng quy định của Điều lệ và hướng dẫn thực hiện điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh. Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đội viên.

Phối hợp với đoàn thanh niên xã Yên Đức để tổ chức các hoạt động Đội trong năm học. Tạo điều kiện cho giáo viên làm công tác tổng phụ trách được tham gia học tập, bồi dưỡng các kiến thức về công tác Đội để thực hiện nhiệm vụ tại trường.

6.4. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao

*** Chỉ tiêu:**

Thực hiện theo công văn số 1561/PGD&ĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Phòng giáo dục thị xã Đông Triều.

100% HS có ý thức tham gia các phong trào TDTT, VHVN.

100% học sinh lớp được phát triển về năng lực thể chất và văn hóa thể chất. Có ý thức trách nhiệm với sức khỏe của bản thân.

50% học sinh nhà trường có kỹ năng bơi lội, cứu đuối, 100% học sinh được tham gia chương trình tuyên truyền về phòng tránh tai nạn đuối nước, tai nạn thương tích.

Xây dựng 1 câu lạc bộ TDTT, bóng bàn, văn nghệ... Có từ 3- 5 học sinh tham gia dự thi đạt giải các cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức và phục vụ cho các hoạt động của nhà trường và của địa phương.

100% học sinh thực hiện các nề nếp chào cờ, hát quốc ca đầu tuần; thể dục nâng cao thể lực phòng chống dịch bệnh; múa hát tập thể và trò chơi dân gian trong các giờ giải lao và các buổi SHTT.

100% học sinh có ý thức giữ vệ sinh công cộng và vệ sinh môi trường, có kỹ năng phòng chống dịch bệnh.

*** Biện pháp:**

Thành lập và duy trì nền nếp, nâng cao hiệu quả và mở rộng không gian hoạt động của câu lạc bộ thể thao trong các cơ sở giáo dục tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, cán bộ, giáo viên được tham gia tập luyện và thi đấu các giải thể thao cấp thị xã, cấp tỉnh.

Tổ chức tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng cấp trường nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển toàn diện học sinh; duy trì tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp trường, cụm trường, cấp thị xã cho học sinh và tổ chức đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao tại cấp thị xã và cấp tỉnh theo kế hoạch. Nhà trường có kế hoạch phân công giáo viên dạy TD, âm nhạc bồi dưỡng cho học sinh có năng khiếu về TDTT, văn nghệ để tham gia các giải điền kinh cấp trường, cấp thị xã, các chương trình giao lưu văn nghệ của trường, của địa phương, của ngành.

Tổ chức HKPD cấp trường để thành lập đội tuyển cấp trường tham gia các giải thể thao học sinh cấp thị xã.

Thực hiện nghiêm túc chương trình thời khóa biểu môn học thể dục, trang bị đủ các phương tiện dạy học, trang phục cho giáo viên thể dục giúp cho việc tổ chức các tiết học thể dục đạt kết quả tốt nhất, tổ chức đánh giá thể lực cho học sinh theo quyết định 53/2008/QĐ-BGD ngày 18/09/2008 của BGD về đánh giá xếp loại thể lực học sinh.

Xây dựng nền nếp tự quản, tăng cường hoạt động của Đội trong quản lý học sinh và quản lý môi trường. Giao cho TPT, GVCN, GVTD tổ chức các tiết chào cờ đầu tuần, hát quốc ca, đảm nhiệm việc dạy và tập các bài TD giữa giờ, nghe nhạc, múa hát tập thể và trò chơi dân gian, tổ chức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ với các bài thể dục nhịp điệu, thể dục tay không, nhảy dân vũ, bài võ cổ truyền, võ Vovinam.

Tổ chức giáo dục học sinh hiểu biết về pháp luật, luật ATGT, phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng cháy chữa cháy, phòng chống đuối nước.... Thành lập tổ tư vấn tổ chức tư vấn tâm lý cho học sinh. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động hưởng ứng ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS (1/12), ngày môi trường thế giới(5/6); ngày nước thế giới (22/3); ngày vệ sinh yêu nước(2/7)...tháng hành động vì trẻ em, tháng ATGT. Dành ít nhất thời gian 02 tiết học (dịp đầu năm học) để trang bị về kiến thức, kỹ năng bơi an toàn cho học sinh trong môi trường nước, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho 100% học sinh tại đơn vị

Tổ chức dạy học lồng ghép nội dung giáo dục bơi an toàn, phòng chống đuối

nước cho học sinh trong các hoạt động ngoài giờ và các giờ thể dục lớp 1,2,3. Phối hợp với trường THCS Yên Đức để tổ chức thực hiện công tác dạy bơi cho học sinh. Phối hợp với công ty Macxxvieet để thực hiện công tác tuyên truyền, thực hành phòng chống đuối nước. Phân công đồng chí Dương Quốc Phong tham gia các nội dung tập huấn kiến thức, kỹ năng dạy bơi và phòng chống đuối nước cho học sinh.

Tư vấn và hỗ trợ hội cha mẹ học sinh nhà trường hợp đồng nước uống cho học sinh đảm bảo vệ sinh. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra, xét nghiệm các mẫu nước uống, nước sinh hoạt của nhà trường theo định kì. Huy động sự hỗ trợ của phụ huynh trong việc tổ chức các câu lạc bộ TDTT, VHVN cho học sinh.

6.5. Công tác Y tế trường học

*** Chỉ tiêu:**

Thực hiện theo công văn số: 1629/HD-PGD&ĐT ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Phòng giáo dục thị xã Đông Triều.

100% HS được khám sức khỏe ban đầu. Thực hiện tốt chương trình Nha học đường. 100% học sinh có kỹ năng phòng chống dịch bệnh tại trường

100% HS tham gia bảo hiểm y tế. 100% học sinh nhà trường được đảm bảo an toàn trong nhà trường.

100% HS được uống nước sạch, sử dụng nguồn nước đảm bảo vệ sinh.

Trường đạt các tiêu chí trường học xanh, sạch, đẹp và an toàn.

100% học sinh nhà trường được tham gia các nội dung truyền thông về

giáo dục sức khỏe; giáo dục dân số, gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên; Ngày Bảo hiểm y tế Việt Nam (01/07); ngày nước thế giới (22/03); tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (07/04); ngày thế giới không thuốc lá (31/05); ngày môi trường thế giới (05/06); ngày vệ sinh yêu nước (02/07); tháng hành động vì trẻ em (từ 01-30/06); tuần lễ tiêm chủng (09-15/05); tháng hành động vì chất lượng vệ sinh, ATTP (15/04-15/05) và các sự kiện khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe học sinh.

Đảm bảo các cơ sở vật chất như bàn ghế, bảng, hệ thống chiếu sáng theo quy chuẩn.

Hồ sơ sổ sách về công tác y tế của nhà trường được xây dựng và hoàn thiện đảm bảo đúng yêu cầu.

*** Biện pháp:**

Kiểm toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo công tác YTTH, Ban chăm sóc sức khỏe học sinh của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên, phối hợp chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, sơ kết, tổng kết công tác y tế theo quy định.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho nhân viên y tế nhà trường. Làm tốt công tác tuyên truyền vận động cha mẹ học sinh tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc.

Rà soát bổ sung đầy đủ CSVN và các trang thiết bị thiết yếu, thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07/04/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học

Phân công đồng chí Phạm Thị Lan Anh xây dựng và đảm bảo hệ thống hồ sơ, sổ sách theo quy định (sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh...).

Thực hiện nghiêm túc các quy định của cơ quan có thẩm quyền và hướng dẫn của ngành Y tế về công tác phòng chống dịch bệnh xảy ra trong trường học.

Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh kiến thức, kỹ năng bảo vệ sức khỏe của bản thân, phòng chống các loại dịch bệnh khác như: Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Sởi, Rubella, Cúm A, Đậu mùa khỉ,... và các bệnh không lây nhiễm trong trường học.

Phối hợp với trạm y tế xã Yên Đức để xây dựng quy chế phối hợp và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh 1 lần; ký hợp đồng thực hiện hiệu quả công tác y tế. Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe học sinh, trẻ em. Triển khai hiệu quả các nội dung, tài liệu hướng dẫn chăm sóc mắt và nha học đường.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu được trích lại, các hồ sơ thu chi đảm bảo đúng theo các hướng dẫn, các quy định của tài chính.

Sử dụng và bảo quản tốt các công trình vệ sinh của nhà trường.

Tư vấn và hỗ trợ hội cha mẹ học sinh nhà trường hợp đồng nước uống cho học sinh đảm bảo vệ sinh.

Nhân viên kiêm nhiệm y tế kết hợp với TPT Đội tuyên truyền hiệu quả công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, đặc biệt là quản lý ATTP, chất lượng suất ăn bán trú(nếu ăn bán trú).

Triển khai thực hiện “Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025”

Tăng cường công tác tuyên truyền: Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tư vấn và truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh; tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Bảo hiểm y tế Việt Nam (01/07); ngày nước thế giới (22/03); tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (07/04); ngày thế giới không thuốc lá (31/05); ngày môi trường thế giới (05/06); ngày vệ sinh yêu nước (02/07); tháng hành động vì trẻ em (từ 01-30/06);

tuần lễ tiêm chủng (09-15/05); tháng hành động vì chất lượng vệ sinh, ATTP (15/04-15/05) và các sự kiện khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tổ chức cho đ/c nhân viên kiêm nhiệm YTTH Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên về công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, các bệnh không lây nhiễm cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học.

6.6. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm

*** Chỉ tiêu:**

- 100% HS được đảm bảo an toàn, không xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường học.
- Tổ chức bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng và ATTP, tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe cho HS bán trú.

*** Biện pháp:**

- Yêu cầu nhà hàng kí hợp đồng cung cấp suất ăn thực hiện đúng cam kết:
 - + Tuyệt đối đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.
 - + Thực hiện đúng tiêu chuẩn ăn của HS, đảm bảo chế độ dinh dưỡng.
 - + Có đầy đủ hồ sơ theo quy định.
- Xây dựng và thực hiện nghiêm phương án phòng chống ngộ độc thực phẩm khi có trường hợp HS bị ngộ độc tại trường.
- Tuyên truyền tới cha mẹ học sinh về lợi ích của việc cho trẻ uống sữa và hướng dẫn học sinh tiểu học uống sữa theo quy định.
- Hợp đồng với nhân viên lao công đảm bảo vệ sinh trường học, Hợp đồng với nhà cung cấp nước sạch Đông Triều. Xây dựng, hướng dẫn sử dụng, bảo quản các công trình cấp nước, công trình vệ sinh đảm bảo theo quy định;
- TPT, nhân viên Y tế và GVCN HD và nhắc nhở HS giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; bố trí đủ bồn rửa tay bằng nước sạch với xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác đảm bảo vệ sinh sạch sẽ;
- Tổ chức cho học sinh lao động vệ sinh công trình vệ sinh trường học; bảo đảm nước uống cho học sinh và điều kiện nhà vệ sinh trường học.
- Thu gom, xử lý rác thải bảo đảm theo quy định hiện hành

7. Công tác nghiên cứu khoa học.

*** Chỉ tiêu**

100% cán bộ, giáo viên tham gia nghiên cứu, viết sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp sáng tạo trong lĩnh vực công tác được giao.

*** Biện pháp.**

Tổ chức cho CBGV-NV đăng ký tên đề tài nghiên cứu ngay từ đầu năm học.

CBGV-NV xây kế hoạch cá nhân nội dung công việc mình phụ trách cụ thể từng tuần, tháng. Đánh giá thường xuyên kết quả đạt được đưa vào báo cáo SKKN-GPST.

Cuối năm hoàn thiện hồ sơ từ kết quả đó hoàn thành nội dung công việc để điều chỉnh lại báo cáo SKKN-GPST cho phù hợp.

Nhân rộng điển hình đối với những SKKN-GPST có chất lượng, hiệu quả cao.

8. Công tác kiểm tra nội bộ trường học; giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin

8.1. Công tác kiểm tra nội bộ trường học - giải quyết đơn thư khiếu nại.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% GV, nhân viên được kiểm tra toàn diện.
- 100% các lớp, HS được kiểm tra.
- Tự kiểm tra toàn diện nhà trường 1lần/năm.
- 100% các tổ khối chuyên môn, các bộ phận được kiểm tra 1lần/năm.
- Tự kiểm tra công tác quản lý của hiệu trưởng 1 lần/ năm.
- Giải quyết các vấn đề khiếu nại tại trường, không để nảy sinh các vấn đề đơn thư khiếu nại vượt cấp.

*** Nội dung kiểm tra:**

1. Tự kiểm tra công tác quản lý của Hiệu trưởng nhà trường.
2. Kiểm tra hoạt động của các tổ, khối chuyên môn.
3. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.
4. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của nhân viên.
5. Kiểm tra hoạt động học tập và rèn luyện của học sinh.
6. Kiểm tra các chuyên đề.

*** Biện pháp:**

- Nhà trường ra quyết định phê duyệt chương trình kiểm tra nội bộ của cả năm học. Lựa chọn thành viên tham gia kiểm tra nội bộ phải căn cứ vào phẩm chất đạo đức và năng lực công tác.

- Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch. Xây dựng danh mục kiểm tra theo tuần cụ thể cho các cuộc kiểm tra trong năm học. Các nội dung kế hoạch phải được thông qua và lấy ý kiến của người kiểm tra và đối tượng kiểm tra(CBGVNV) và công khai kế hoạch kiểm tra ngay từ đầu năm.

- Tổ trưởng tổ kiểm tra phải định hướng rõ chức trách, nhiệm vụ của kiểm tra để phân tích, đánh giá được những mặt mạnh đã đạt được, những hạn chế còn tồn tại. Đề xuất các biện pháp tổ chức kiểm tra đảm bảo tình phù hợp, đúng người, đúng việc, dễ xác định kết quả, thuận lợi khi kiểm tra, đánh giá. Từ đó tìm ra những giải pháp khắc phục tốt nhất, góp phần thúc đẩy các hoạt động giáo dục trong nhà trường ngày càng hoàn thiện hơn. Hồ sơ kiểm tra nội bộ của nhà trường phải được sắp xếp khoa học, lưu tại nhà trường theo quy định.

- Báo cáo kết quả kiểm tra: sơ kết, tổng kết về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo đúng quy định.

- Các cuộc kiểm tra nội bộ của nhà trường phải được thực hiện theo đúng quy định đã hướng dẫn và lưu hồ sơ theo quy định.

- Bố trí, sắp xếp và tạo điều kiện cho các thành viên tham gia ban KTNB thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra không để chồng chéo công việc trong nhà trường, của cá nhân.

- Xây dựng các cuộc kiểm tra một cách khoa học, linh hoạt không để chồng chéo, trùng lặp. Sau kiểm tra hiệu trưởng nhà trường tổ chức kiểm tra lại việc hỗ trợ, giúp đỡ đối tượng kiểm tra khắc phục các nhược điểm.

- Thông báo công khai kết quả kiểm tra trước hội đồng ngay khi kết thúc đợt kiểm tra.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân như: Tổ văn phòng có trách nhiệm bố trí nơi tiếp công dân, bảo đảm an ninh, trật tự và các điều kiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác tiếp công dân tại trụ sở của trường; báo cáo kịp thời cho Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng khi có công dân đến liên hệ công tác hoặc yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo, đồng thời chỉ dẫn, tiếp đón công dân theo đúng quy định, công khai lịch tiếp công dân vào thứ 5 hàng tuần hiệu trưởng nhà trường tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của phụ huynh, công dân tại nhà trường, không để phát sinh những bức xúc trong nhân dân, phụ huynh, giải quyết triệt để các vấn đề tồn đọng, các ý kiến phản ánh, hỏi của phụ huynh và nhân dân. Trường hợp cần thiết hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết thì báo cáo lên cấp trên để xem xét giải quyết.

- Xây dựng, ban hành quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nội quy tiếp công dân. Lập sổ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và ghi chép đầy đủ thông tin tại các buổi tiếp công dân; lập sổ theo dõi tiếp nhận đơn để theo dõi chặt chẽ kết quả xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của phụ huynh, nhân dân.

- Các bước thực hiện tiếp công dân theo quy định. Các vụ việc không thuộc thẩm quyền, các nhà trường phải hướng dẫn cụ thể, rõ ràng để công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Nhà trường bám sát các quy định của pháp luật có liên quan trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Chế độ báo cáo thông tin của nhà trường: Các bộ phận, đoàn thể, các tổ CM chịu trách nhiệm báo cáo về BGH chính xác, kịp thời, đúng nội dung và thời gian quy định. Bộ phận hành chính có trách nhiệm tổng hợp nội dung báo cáo để trình hiệu trưởng duyệt về những nội dung báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất với phòng Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chuyên môn cấp trên.

8.2. Cải cách hành chính.

*** Chỉ tiêu.**

- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện công tác CCHC.
- 100% các thủ tục hành chính trong nhà trường được tổ chức thực hiện, áp dụng có hiệu quả, đúng quy định.
- 100% CBGVNV nhà trường thực hiện tốt các nề nếp, kỉ cương, văn hóa công sở tại nhà trường.

*** Biện pháp.**

- Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến giáo dục tại nhà trường tạo điều kiện cho phụ huynh, nhân dân đến liên hệ giải quyết công việc tại trường.
- Tiếp tục đẩy mạnh tin học hóa trong quản lý, điều hành đơn vị thông qua hệ thống thư điện tử, văn bản điện tử trong nhà trường.
- Tiếp tục thực hiện chương trình quản lý cán bộ PMIS, EMIS, EQMS ... Khai thác sử dụng có hiệu quả Website và hộp thư điện tử của trường.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời việc công bố, niêm yết, công khai thủ tục hành chính theo quy định. Gắn việc cải cách hành chính với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí tại nhà trường.
- Thực hiện đúng quy định về việc phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức, công nhân viên. Xây dựng và ban hành các quy chế trong nhà trường đảm bảo cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện nghiêm túc các kỉ cương, nề nếp trong nhà trường.

Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ của CBGVNV theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2019-2025.

8.3. Công khai hóa các thông tin.

*** Chỉ tiêu.**

100% các nội dung công khai được thực hiện theo đúng thời điểm, đúng quy trình và đảm bảo tính minh bạch trong nhà trường.

Các thủ tục công khai được thực hiện theo Thông tư 09/2024/TT- BGDĐT.

*** Biện pháp.**

- Nhà trường thành lập ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai của nhà trường gồm ban giám hiệu, chủ tịch công đoàn, các tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng. Phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ tổ chức công khai hóa trong nhà trường.
- Xây dựng quy chế và kế hoạch công khai của nhà trường theo năm học. Phổ biến kế hoạch, quy chế công khai đến toàn thể CNGVNV nhà trường.
- Tổ chức công khai các nội dung theo Thông tư 09/TT- BGDĐT; Thông tư 61/2017/ TT- BTC; Thông tư 90/2018/ TT- BTC.

- Hình thức công khai: Thực hiện công khai trước hội đồng sư phạm nhà trường, trên trang Web, trong các cuộc họp cha mẹ học sinh.

Thời điểm công khai tháng 12/2024; tháng 6/2025. Về tài chính thực hiện công khai theo quý, theo tháng, tài sản theo định kì.

- Thực hiện đầy đủ hồ sơ công khai và lưu hồ sơ theo quy định.

9. Xây dựng mô hình trường học Hạnh phúc

*** Chỉ tiêu**

Đảm bảo 100% không có bạo lực học đường xảy ra trong trường học.

100 % giáo viên được tiếp cận với các nội dung được triển khai xây dựng mô hình trường học hạnh phúc.

+ 100% Học sinh được tự do trao đổi, chia sẻ tình cảm, nguyện vọng, ước mơ và thấy ngôi trường là nơi rất thú vị.

c) Biện pháp

- Tham mưu cấp trên đầu tư cơ sở vật chất trường học, đồ dùng dạy học các phong chức năng, sân chơi bãi tập đảm bảo đúng các điều kiện để xây dựng trường học Hạnh phúc.

- Thiết kế lại khuôn viên nhà trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, thân thiện tạo hứng thú cho học sinh.

- Xây dựng tổ tâm lý học đường lắng nghe, tư vấn cho học sinh những điều khó khăn trong học tập, và các biến đổi trong tâm lý lứa tuổi.

Triển khai phong trào xây dựng “Trường học hạnh phúc” một cách thiết thực, hạn chế tính hình thức, chú ý lồng ghép với các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành, trọng tâm là cuộc vận động “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và “Xây dựng nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch”. Nội dung cần tập trung trao đổi, định hướng là những thay đổi cụ thể của từng thành viên trong nhà trường để xây dựng “Trường học hạnh phúc”, trong đó nhấn mạnh yêu cầu giáo viên thay đổi trong hành vi ứng xử, trong quản trị cảm xúc khi tiếp xúc với đồng nghiệp, với học sinh, tạo môi trường học đường yêu thương, an toàn, tôn trọng.

10. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể.

a. Chỉ tiêu.

- 100% đảng viên có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất chính trị tốt và hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm 2023.

- Chi bộ đảng được công nhận chi bộ hoàn thành xuất sắc năm 2023.

- Thực hiện kế nạo từ 1-2 đảng viên mới.

- Các đoàn thể trong nhà trường đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cấp trên khen thưởng.

b. Biện pháp.

Phát huy vai trò của mỗi đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ của chi bộ, nhà trường. Phân công các đồng chí đảng viên đảm nhận trách nhiệm mũi nhọn, trách nhiệm cao trong chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm các khối lớp. Ban chi ủy chi bộ luôn sát sao trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của từng đảng viên, chi bộ.

Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của năm 2024 của chi bộ sát với nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Tổ chức thực hiện tốt các kế hoạch đã xây dựng.

Làm tốt công tác ban hành các Nghị quyết chi bộ, các chương trình hoạt động trong năm để lãnh chỉ đạo nhà trường hoàn thành các chỉ tiêu trong năm học.

Tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương về việc đầu tư trang bị cơ sở vật chất đáp ứng các yêu cầu của hoạt động dạy và học thường xuyên. Đầu tư về cơ sở vật chất, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, mở rộng diện tích sân chơi, quan tâm đến đời sống của cán bộ, giáo viên trong trường, đặc biệt là những trường hợp có hoàn cảnh khó khăn. Chi bộ khuyến khích động viên các giáo viên nhất là giáo viên trẻ đăng kí giáo viên dạy giỏi các cấp và có kế hoạch bồi dưỡng, quy hoạch để giáo viên có lí tưởng phấn đấu vươn lên. Chi bộ luôn quan tâm, động viên giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tăng cường sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học đặc biệt các bộ môn đòi hỏi kĩ năng thực hành, ngoại khóa...

Phát huy vai trò phối hợp của các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên trong công tác giáo dục của nhà trường. Giao nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chức đoàn thể trong nhà trường như tổ chức công đoàn thực hiện nhiệm vụ phối kết hợp với nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chăm lo đời sống cho CBGVNV, học sinh, cùng với nhà trường thực hiện các chế độ cho CBGVNV, học sinh. Tổ chức đoàn thanh niên, Đội thiếu niên cùng phối hợp thực hiện công tác giáo dục thanh thiếu niên nhi đồng, các hoạt động tập thể, ngoài giờ lên lớp, các phong trào thiếu niên nhi đồng tại nhà trường....

Các tổ chức đoàn thể bám sát điều lệ của tổ chức mình để hoạt động hiệu quả, xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động trong năm sát với kế hoạch hoạt động, giáo dục của nhà trường để phát huy hết vai trò trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

11. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

a. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV, phụ huynh nhà trường nắm được nội dung cơ bản và lộ trình triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Xử lý triệt để được các vấn đề truyền thông trong nhà trường. Đảm bảo 100% hoạt động trong nhà trường được đăng tải trên Website nhà trường.

- Phối hợp với các lực lượng tiếp tục thực hiện dân chủ hoá trong trường học và tham gia hưởng ứng các cuộc vận động trong toàn ngành và cuộc vận động gắn với chủ đề năm học 2024 - 2025.

- Huy động được các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia xây dựng xã hội học tập. Tham gia xây dựng trung tâm học tập cộng đồng của địa phương.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

- Đảm bảo sự quan tâm của các cấp ủy đảng chính quyền địa phương.

b. Biện pháp:

- Ban giám hiệu phối hợp với các đoàn thể trong trường thông qua các hoạt động hội họp, sinh hoạt chuyên môn, các buổi họp phụ huynh học sinh tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến CBGVNV, HS, phụ huynh và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ nội dung chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 .

- Phân công đồng chí Chủ tịch Công đoàn, đ/c phụ trách CNTT nhà trường cập nhật thường xuyên các nội dung hoạt động nhà trường đưa tin bài cụ thể kịp thời.

- Kết hợp với các bộ phận, đoàn thể trong nhà trường duy trì ổn định nề nếp chất lượng hoạt động của GV trong các lĩnh vực. Tổ chức kiện toàn ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường. Tạo điều kiện cho ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả. Xây dựng được mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà trường với phụ huynh học sinh thông qua hệ thống sổ liên lạc điện tử, qua giáo viên chủ nhiệm để cùng phối hợp quản lý, giáo dục học sinh.

- Xây dựng, tổ chức các nội dung chương trình truyền thông về giáo dục để cộng đồng dân cư, cha mẹ học sinh, địa phương biết được các nội dung, chương trình giáo dục trong nhà trường. Khích lệ động viên kịp thời các cá nhân tổ chức có thành tích tiêu biểu trong công tác giáo dục.

- Phối hợp với ban chấp hành công đoàn nhà trường xây dựng tốt quy chế phối hợp giữa nhà trường với công đoàn cơ sở trong việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025.

- Phối hợp với ban chấp hành công đoàn xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị CBVC-LĐ năm học, thường xuyên quan tâm đến chế độ chính sách của viên chức, lao động. Tổ chức thăm hỏi thường xuyên kịp thời các cá nhân trong trường khi ốm đau, hoạn nạn...

- Giao trách nhiệm cho ban chấp hành công đoàn giám sát, đôn đốc các cá nhân, bộ phận đoàn thể nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Nhà trường tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn hoạt động, phát huy hết vai trò trách nhiệm.

- Phối hợp với ban văn hóa xã Yên Đức và ban lãnh đạo thôn để thực hiện tốt các hoạt động truyền thông về các hoạt động trong nhà trường để phụ huynh, nhân dân hiểu đồng thuận và ủng hộ nhà trường trong các hoạt động giáo dục.

12. Công tác thi đua

12.1. Chỉ tiêu

a) Cá nhân cán bộ giáo viên nhân viên: (Chi tiết phụ lục 1)

- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: 24 người
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 người
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh 0 người
- Đề UBND thị xã tặng Giấy khen: 4 người
- Đề nghị Sở GD&ĐT Quảng Ninh tặng Giấy khen: 1 người

b) Tập thể nhà trường: Tập thể lao động tiên tiến, đề nghị UBND thị xã tặng giấy khen

- Công đoàn cơ sở xuất sắc, đề nghị liên đoàn thị xã khen thưởng.
- Liên đội xuất sắc, đề nghị thị đoàn tặng giấy khen.

c) Hình thức khen thưởng đối với học sinh: (Chi tiết phụ lục 2)

- Học sinh đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng: $239/418 = 57,2\%$
- Học sinh được cấp trên khen thưởng: $22/418 = 5,3\%$

12.2. Biện pháp thực hiện:

- Triển khai đồng bộ các biện pháp thực hiện các nội dung thi đua trong năm học theo hướng dẫn của phòng Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức đăng ký từ các cá nhân, tổ chuyên môn, các đoàn thể, nhà trường. Nhà trường đề ra các chỉ tiêu thi đua cụ thể cho từng tháng, từng kì.

- Nhà trường ban hành quyết định thành lập hội đồng thi đua năm học 2024-2025, xây dựng quy chế thi đua năm học triển khai đến CBGVNV nhà trường.

- Ban thi đua xây dựng kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn và tạo điều kiện cho CBGVNV thực hiện các chỉ tiêu thi đua đồng thời đánh giá nhận xét xếp loại thi đua cho các tổ, cá nhân theo tháng để có biện pháp điều chỉnh kịp thời giúp GV thực hiện được các danh hiệu đã đăng kí.

- Tổ chức thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường lựa chọn giáo viên tham gia thi cấp thị xã theo quy định.

- Tổ chức công tác kiểm tra, chỉ đạo điểm, nhân điển hình các cá nhân thực hiện tốt các phong trào thi đua của trường, của ngành.

- Tổ chức xét công nhận từ cấp tổ lên cấp trường trước khi đề nghị cấp trên xét công nhận các danh hiệu thi đua. Công tác xét thi đua cuối năm đảm bảo công bằng, công khai và thúc đẩy phong trào thi đua trong CBGVNV nhà trường.

- Tham mưu địa phương, Ban đại diện CMHS hỗ trợ kinh phí tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời HS đạt kết quả cao trong các đợt thi đua.

PHẦN III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM THÁNG (Phụ lục 4)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

1.1. Hiệu trưởng:

- Quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường; Tổ chức bộ máy trong nhà trường; Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Quản lý nhân sự, công tác chủ nhiệm, giáo dục đạo đức; Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của CB, GV, NV và HS. Công tác bồi dưỡng đội ngũ, công tác Đảng, công tác truyền thông, trang Web nhà trường. Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường. Thực hiện chế độ chính sách của nhà nước đối với CB, GV, NV và HS

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường. Công tác khác theo quy định của điều lệ trường TH. Tham gia giảng dạy trực tiếp 2 tiết/tuần.

1.2. Phó hiệu trưởng:

Chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. Giúp Hiệu trưởng quản lý và chỉ đạo các nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo hoạt động chuyên môn, công tác PCGD

- Phụ trách hoạt động ngoài giờ; hoạt động ngoài giờ chính khóa, Lao động, vệ sinh;

- Phụ trách CNTT, y tế, thư viện, thiết bị sơ sở vật chất, công tác phòng dịch.

- Thực hiện công tác KĐCL trường; Thực hiện các công tác khác theo Điều lệ nhà trường. Tham gia giảng dạy trực tiếp 4 tiết/tuần.

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về phần việc được giao và cùng với Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về các hoạt động có liên quan của nhà trường.

2. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng:

2.1. Tổ chuyên môn (Thực hiện theo Điều 14 TT 28/2020/ TT – BGDĐT)

2.2. Tổ văn phòng (Thực hiện theo Điều 15 TT 28/2020/ TT – BGDĐT)

3. Tổng phụ trách Đội: Đồng chí Vũ Thu Thảo – Giáo viên âm nhạc.

* Nhiệm vụ: Có nhiệm vụ tổ chức, quản lý các hoạt động của Đội Thiếu niên, Sao Nhi đồng ở nhà trường và tổ chức, quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

4. Giáo viên

4.1. Giáo viên bộ môn (Theo bảng phân công kèm theo Quyết định phân công nhiệm vụ của nhà trường)

4.2. Giáo viên chủ nhiệm

STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm
-----	-----	---------------------	-----	-----	---------------------

1	1A	Đỗ Thị Hồng	8	3C	Phạm Thị Lan Anh
2	1B	Phạm Thị Ngoan	9	4A	Vũ Thùy Linh
3	1C	Phạm Thị Bích	10	4B	Phạm Thị Thảo
4	2A	Nguyễn Thu Huyền	11	4C	Nguyễn Thị Bích Phượng
5	2B	Phạm Thị Nhung	12	5A	Bùi Thị Hồng
6	3A	Nguyễn Thị Thìn	13	5B	Nguyễn Thị Thúy
7	3B	Đặng Thị Huyền Trang	14	5C	Nguyễn Thị Hương

*** Trách nhiệm của các giáo viên** (Thực hiện theo Điều 27- TT28/2020/TT-BGDĐT- Điều lệ trường Tiểu học)

6. Trách nhiệm của nhân viên

*** Đ/c Hà Hải Hậu - Nhân viên Kế toán:** Chịu trách nhiệm tham mưu giúp việc cho Hiệu trưởng về công tác quản lý tài chính, kế toán trong nhà trường. Hoàn thiện toàn bộ các chứng từ thu, chi, các báo cáo tài chính theo quy định. Quản lý và hoàn thành các hồ sơ quản lý tài sản trong nhà trường. Thực hiện các chế độ chính sách tiền lương, các chế độ đối với nhà giáo của CB, GV, NV trong nhà trường. Chịu sự phân công, điều động, quản lý, kiểm tra đánh giá của Hiệu trưởng. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, của địa phương, nhà trường.

*** Đ/c Vũ Thu Thảo - Thủ quỹ:** Có trách nhiệm phối hợp với kế toán hoàn thiện toàn bộ các chứng từ thu, chi trong nhà trường. Quản lý quỹ nhà trường theo đúng nguyên tắc tài chính. Thực hiện một số nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công. Chịu sự phân công, điều động, quản lý, kiểm tra đánh giá của Hiệu trưởng. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, của địa phương, nhà trường.

*** Đ/c Phạm Thị Lan Anh - Giáo viên kiêm nhiệm Thư viện, TBDH:** Quản lý và sắp xếp toàn bộ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại phòng thư viện, phòng thiết bị đồ dùng dạy học của nhà trường. Xây dựng các kế hoạch tổ chức thực hiện công tác thư viện trong nhà trường. Hướng dẫn GV, học sinh tham gia nghiên cứu, tìm hiểu, khai thác sách báo, tài liệu trong thư viện. Hoàn thành các hồ sơ thư viện, thiết bị theo quy định. Tham mưu đề xuất với Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung, sửa chữa các trang thiết bị dạy học cơ sở vật chất của thư viện. Chịu sự phân công, điều động, quản lý, kiểm tra đánh giá của Hiệu trưởng. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, của địa phương, nhà trường.

*** Đ/c Phạm Thị Lan Anh Nhân viên kiêm nhiệm y tế trường học:** Phụ trách công tác y tế của nhà trường. Chịu trách nhiệm về công tác theo dõi, chăm sóc sức khỏe của học sinh. Hoàn thiện các hồ sơ về công tác y tế nhà trường. Phối hợp với trạm y tế xã tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh, các hoạt động tuyên truyền về sức khỏe, công tác vệ sinh môi trường ...

*** Nhân viên bảo vệ - vệ sinh:** Làm công tác trực và bảo vệ an toàn về cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường. Vệ sinh toàn bộ khu vực sân chơi, khuôn viên và nhà vệ sinh của học sinh, giáo viên. Thực hiện nghiêm túc các nội dung đã cam kết với nhà trường trong hợp đồng lao động kí với Hiệu trưởng nhà trường ngày 08/09/2023.

Bảng phân công nhiệm vụ của BGH, GV, NV nhà trường (**phụ lục kèm theo**)

7. Các đoàn thể

Các đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản HCM, Đội thiếu niên tiền phong HCM, Hội CMHS, Hội chữ thập đỏ... phối hợp với nhà trường trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường.

8. Quy định về hội họp, lễ lối và chế độ làm việc.

8.1. Quy định về hội họp:

- Hội họp đồng: 1 lần/ tháng.
- Giao ban GVCN 2lần/tháng.
- Các cuộc họp khác: Thực hiện theo quy định trong điều lệ nhà trường.

8.2. Quy định lễ lối và chế độ làm việc

- Các hoạt động của CBGVN, học sinh được điều chỉnh bằng các quy ước, nội quy, điều lệ và quy chế dân chủ trong nhà trường. Và thực hiện theo các văn bản quy định của các cấp, của ngành, của pháp luật.

- Chế độ và định mức thời gian làm việc của viên chức, nhân viên hành chính nhà trường:

+ Viên chức hành chính bao gồm: Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng; Viên chức văn phòng; Văn thư; Các cá nhân khác được Hiệu trưởng quy định làm việc theo chế độ hành chính.

+ Các bộ phận có viên chức hành chính phải thực hiện bảng chấm công hàng tháng để theo dõi việc hoàn thành định mức thời gian làm việc.

+ Thời gian làm việc theo chế độ 8 giờ/ngày, 40 giờ/tuần theo lịch quy định như sau: Buổi sáng từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút; Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút.

+ Viên chức, nhân viên hành chính phải hoàn thành định mức thời gian làm việc theo quy định của trường mới được tính để xét trả lương cơ bản và xét trả thu nhập tăng thêm (nếu có).

- Chế độ và định mức thời gian làm việc của giáo viên:

+ Giáo viên làm việc theo chế độ và định mức thời gian quy định của Nhà nước theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của BGDĐT.

+ Định mức tiết dạy của giáo viên tiểu học là 23 tiết/tuần; giáo viên Tổng phụ trách Đội dạy 2/3 định mức tiết dạy của giáo viên; Hiệu trưởng dạy 2 tiết/tuần; Phó Hiệu trưởng dạy 4 tiết/tuần.

+ Chế độ giảm định mức tiết dạy: Giáo viên chủ nhiệm được giảm 3 tiết làm công tác chủ nhiệm lớp; Giáo viên kiêm nhiệm công tác Chủ tịch Công đoàn cơ sở được giảm 4 tiết/tuần; Giáo viên kiêm nhiệm công tác Trưởng ban Thanh tra nhân dân được giảm 2 tiết/tuần; Giáo viên kiêm nhiệm công tác Thư kí Hội đồng trường được giảm 2 tiết/tuần; Giáo viên làm tổ trưởng được giảm 3 tiết/tuần; tổ phó CM được giảm 1 tiết/ tuần.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Yên Đức đề nghị các bộ phận và cá nhân trong nhà trường căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng các kế hoạch cụ thể cho từng nội dung, hoạt động và từng công việc cụ thể đồng thời nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần trao đổi trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để cùng có biện pháp bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);
- UBND xã (báo cáo);
- Ban giám hiệu (c/đ, th/h);
- CB, GV, NV (th/h);
- Công đoàn nhà trường (p/h);
- Ban đại diện CMHS nhà trường (p/h);
- Các tổ chức, đoàn thể của nhà trường (ph/h);
- Lưu VT, BGH.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Vân

PHỤ LỤC**Phụ lục 1: Danh sách đăng kí danh hiệu thi đua năm học 2024 – 2025**

TT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	TÊN ĐỀ TÀI SKKN, GPST
1	Hoàng Thị Vân	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng với công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024 tại trường tiểu học Yên Đức.
2	Mạc Thế Vinh	Phó Hiệu trưởng - CTCĐ	Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trường Tiểu học Yên Đức nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giai đoạn hiện nay.
3	Đỗ Thị Hồng	Giáo viên - TTCM	Giúp học sinh phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác trong môn Tự nhiên và xã hội lớp 1A- Trường Tiểu học Yên Đức.
4	Phạm Thị Ngoan	Giáo viên	Một số biện pháp dạy học toán theo hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 1B - Trường Tiểu học Yên Đức theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018.
5	Phạm Thị Bích	Giáo viên- Ủy viên CĐ	Biện pháp rèn đọc đúng cho học sinh lớp 1C - Trường Tiểu học Yên Đức theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018.
6	Cao Thị Giang	Giáo viên - Phó CT CĐ	Một số biện pháp để phát huy hiệu quả của câu lạc bộ tiếng Anh tại trường tiểu học Yên Đức.
7	Vũ Thu Thảo	Giáo viên TPT Đội	Một số biện pháp nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt dưới cờ tại trường Tiểu học Yên Đức.
8	Bùi Thụy Khanh	Giáo viên	Một số biện pháp giúp học sinh lớp 1 học tốt Môn Nghệ thuật (Âm nhạc) ở trường Tiểu học Yên Đức.
9	Lê Thị Thuần	Giáo viên	Giải pháp Rèn chữ viết đẹp cho học sinh lớp 1
10	Nguyễn Hồng Lịch	Giáo viên	Một số biện pháp rèn chữ viết trong giờ tập viết
11	Nguyễn Thị Thìn	Giáo viên TTCM	Biện pháp giúp học sinh lớp 3A, Trường Tiểu học Yên Đức giải tốt bài toán có lời văn.
12	Đặng Huyền Trang	Giáo viên	Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3B - Trường tiểu học Yên Đức học tốt phép nhân, phép chia trong môn Toán.
13	Nguyễn Thu Huyền	Giáo viên	Một số biện pháp rèn luyện thói quen đạo đức cho học sinh lớp 2A - Trường tiểu học Yên Đức.
14	Phạm Thị Nhung	Giáo viên	Một số biện pháp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 2B - Trường TH Yên Đức.
15	Hà Thu Huyền	Giáo viên	Một số trò chơi giúp học sinh lớp 3 hứng thú với môn Tiếng Anh.
16	Nguyễn T Lan Anh	Giáo viên	Một số biện pháp giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 1 - Trường Tiểu học Yên Đức
17	Trần Thị Thảo	Giáo viên	Rèn kỹ năng viết bài văn tả cảnh cho hs lớp 5
18	Vũ Thùy Linh	Giáo viên TTCM	Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn luyện từ và câu lớp 4A - Trường tiểu học Yên Đức.
19	Phạm Thị Thảo	Giáo viên	Tổ chức một số trò chơi học tập trong dạy học môn Khoa học ở lớp 4B - Trường Tiểu học Yên Đức
20	Nguyễn T Bích Phượng	Giáo viên	Một số biện pháp sử dụng trò chơi học tập trong dạy học thông qua chơi môn Toán lớp 4.
21	Bùi Thị Hồng	Giáo viên	Một số biện pháp nâng cao chất lượng môn Lịch sử, địa lí lớp 5A - Trường TH Yên Đức.

22	Nguyễn Thị Thúy	Giáo viên	Một số biện pháp Phát triển năng lực giao tiếp toán học và nâng cao hứng thú cho học sinh thông qua ứng dụng chuyển đổi số trong giảng dạy môn Toán 5B trường tiểu học Yên Đức.
23	Nguyễn Thị Hương	Giáo viên	Một số biện pháp phát huy tinh thần tích cực nhằm nâng cao hiệu quả học toán cho hs lớp 5.
24	Bùi Thị Hương	Giáo viên	Một số biện pháp dạy học theo nhóm để nâng cao hiệu quả dạy và học môn Mỹ thuật lớp 3 tại Trường tiểu học Yên Đức.
24	Dương Quốc Phong	Giáo viên	Tạo hứng thú cho học sinh trong giờ học vẽ tranh đề tài.

Phụ lục 2: Đăng ký khen thưởng đối với học sinh

1. **Lớp Xuất sắc:** 1A, 1B, 2A, 2B, 2C, 3A, 3B, 3C, 4A, 4B, 4C, 5A, 5B, 5C. (14 lớp).

2. **Lớp Tiên tiến:** 0 lớp

3. **Học sinh đề nghị khen thưởng:**

TT	LỚP	SĨ SỐ	KHEN THƯỞNG			
			CẤP TRƯỞNG	TL %	CẤP TRÊN	TL %
1	1A	30	21	70%	1	3,3%
	1B	30	21	70%	1	3,3%
2	1C	30	21	70%	1	3,3%
Cộng		90	63	70%	3	3,3%
6	2A	31	15	48 %	1	3,2 %
7	2B	30	15	48 %	1	3,2 %
Cộng		61	30	49,2%	2	3,3 %
11	3A	24	13	54 ,%	1	4,2%
12	3B	25	15	60 %	1	4,2%
13	3C	23	17	73,9 %	1	4,1%
Cộng		72	45	62,5 %	3	4,2%
14	4A	35	18	51,4%	3	9%
15	4B	32	14	44%	1	4%
16	4C	35	14	51,4%	1	9%
Cộng		99	46	46%	5	5%
18	5A	34	25	74%	3	9%
19	5B	32	18	56%	3	9%
20	5C	30	12	40%	3	10%
Cộng		96	55	57,2%	9	9,3%
Tổng toàn trường		418	239	57,2%	22	5,3%

Phụ lục 3: Đăng ký tổ chức các chuyên đề

Stt	Tên chuyên đề	Môn	Lớp	Thời gian thực hiện	Cấp thực hiện	Người thực hiện
1	Dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh lớp 1 qua môn Đạo đức có tích hợp nội dung Quyền con người.	Đạo đức	1	Tháng 12/2024	Cấp tổ	Phạm Thị Ngoan
2	Phương pháp dạy Tự nhiên xã hội lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 Tích hợp hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương	Tự nhiên và xã hội	1	Tháng 3/2025	Cấp trường	Phạm Thị Bích
3	Tổ chức thực hiện dạy học tiết đọc trong thư viện theo thông tư 16/22/TT – BGDDT	Độc thư viện	2	12/2024	Cấp trường	Nguyễn Thị Thìn
4	Cấp tổ : Sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực trong môn Tự nhiên xã hội lớp 2 nhằm phát huy năng lực, phẩm chất cho học sinh.	TNXH	3	1/2025	Cấp tổ	Phạm Thị Nhung
5	Cấp tổ: Tổ chức dạy học môn Công nghệ nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh lớp 3 theo CT GDPT 2018.	Công nghệ	3	3/2025	Cấp tổ	Đặng Huyền Trang
6	Vận dụng phương pháp Bàn tay nặn bột môn Khoa học lớp 5.	Khoa học	4	Tháng 12/2024	Cấp trường	Bùi Thị Hồng
7	Phát huy tính tích cực, chủ động, phẩm chất năng lực học sinh trong môn Lịch sử, địa lí lớp 5.	Lịch sử, địa lí	4	Tháng 11/2024	Cấp tổ	Nguyễn Thị Hương
8	Stem	Công nghệ	5	Tháng 3/2025	Cấp tổ	Phạm Thị Thảo

Phụ lục 4: Kế hoạch trọng tâm hàng tháng năm học 2024 – 2025

T/gian	Các hoạt động trọng tâm	Thực hiện
Tháng 8/2024	1. Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 1 2. Phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV 2. Hoàn thành BDTX cho CBQL, giáo viên năm 2024 4. Tham gia tập huấn theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT. 5. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường 6. Xây dựng hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025 7. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hè năm 2024. 8. Tu sửa, bổ sung cơ sở vật chất, lao động dọn vệ sinh trường, lớp, trồng và chăm sóc công trình măng non. 9. Tập trung học sinh, chuẩn bị tốt CSVN cho năm học mới. 10. Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới và tổ chức Lễ khai giảng năm học 2024-2025.	
Tháng 9/2024	1. Tổ chức khai giảng năm học mới 2024-2025 2. Thực hiện chương trình tuần 1-4 3. Thực hiện công tác Phổ cập (hoàn thiện các biểu).Rà soát, điều tra phổ cập, cập nhật phần mềm trực tuyến. 4. Thực hiện Tháng an toàn giao thông. Ký cam kết 5. Tổ chức họp phụ huynh học sinh đầu năm, Đại hội Hội cha mẹ học sinh. 6. Tổ chức Tết Trung thu và tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn (13 xuất) 7. Dự giờ thống nhất phương pháp 8. Tuyên truyền thực hiện BHYT, hoàn thành thu nộp BHYT đối với khối 1. 9. Kiểm tra sách vở, ĐDHT, nề nếp 100% các lớp, 10. Tham dự chuyên đề cấp thị xã về nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt lớp 5 theo Chương trình GDPT 2018 11. Tổ chức HNVC năm học 2024-2025. 12. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận trường học đạt kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia .	

Tháng 10/2024	1. Thực hiện chương trình tuần 5-9 2. Hoàn thành hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận PCGD TH ĐĐT năm 2024. 3. Kết hợp với Trạm y tế xã tổ chức khám sức khỏe cho học sinh 4. Tổ chức thi GVG cấp trường. 5. Tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp thị xã năm học 2024-2025 6. Tham dự chuyên đề cấp Thị xã về nâng cao chất lượng dạy học môn Toán, HĐN Chương trình GDPT 2018.. 7. Kiểm tra hoạt động sư phạm của 03 giáo viên, hồ sơ tổ chuyên môn 8. Đại hội liên đội 9. Phát động và xây dựng quỹ “1000 đồng thấp sáng ước mơ”	
Tháng 11/2024	1. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. 2. Thực hiện chương trình tuần 10-13 3. Tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp thị xã năm học 2024-2025 4. Tổ chức thi làm đồ dùng dạy học 5. Tổ chức kiểm tra giữa kì I đối với khối 4,5 6. Hoàn thành thu nộp BHYT 7. Tổ chức “Văn nghệ chào mừng ngày 20/11 ” 8. Kiểm tra hoạt động sư phạm của 03 giáo viên, công tác y tế trường học. 9. Thi trang trí lớp học, tủ sách lớp học. 10. Tham dự chuyên đề cấp thị xã về vận dụng chiến lược 6C vào dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học.	
Tháng 12/2024	1. Thực hiện chương trình tuần 14-17 2. Kiểm tra hoạt động sư phạm của 03 giáo viên, Hồ sơ hoạt động Đội, nền nếp hoạt động Đội, kiểm tra PHT việc tham mưu chỉ đạo thực hiện chương trình dạy học 3. Tổ chức buổi tọa đàm nói chuyện truyền thống ngày thành lập QĐNDVN 22/ 12. Tổ chức thi 1 số trò chơi dân gian, kết nạp Đội viên mới. 4. Hoàn thiện hồ sơ PCGDXMC năm 2024.	
Tháng 01/2025	1. Kiểm tra học kỳ I năm học 2024-2025 (theo lịch của Phòng GD&ĐT) chấm bài kiểm tra, lên điểm và báo cáo kết quả kiểm tra. 2. Tổ chức Hội thi viết chữ và trình bày bài đẹp cấp trường. 3. Hoàn thành chương trình học kỳ I, tổng hợp và báo cáo chất lượng học kỳ I 4. Thực hiện chương trình học kì II (13/01/2025), tuần 19-21	

	5. Tổ chức chuyên đề cấp trường Áp dụng kỹ thuật dạy học tích cực phát huy năng lực học toán cho học sinh lớp 3. 6. Họp phụ huynh học sinh 7. Tổ chức chương trình “ Tuổi trẻ với mùa xuân biên giới” “ Tết yêu thương năm 2024”, Tổ chức trao quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn (20 suất) 8. Nghỉ tết Nguyên đán (27/01/2025- 9/02/2025)	
Tháng 02/2025	1. Thực hiện chương trình tuần 22 – 24 2. Thi trang trí lớp học, tủ sách lớp học (lần 2) 3. Tổ chức chuyên đề giáo dục Stem cấp tiểu học. 4. Tổ chức tết trồng cây 5. Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân 6. Kiểm tra hoạt động sư phạm của 03 giáo viên, công tác quản lý tổ trưởng tổ văn phòng. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tự kiểm tra việc ra Quyết định, xây dựng kế hoạch năm học 2024-2025 7. Tham dự “Hội thi Viết chữ đẹp” cấp tiểu học.	
Tháng 3/2025	1. Thực hiện chương trình tuần 24-27 2. Tổ chức giao lưu Tiếng Anh cho học sinh tiểu học 3. Tổ chức Ngày hội thiếu nhi vui khỏe – kết nạp đội viên 4. Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức 03 chuyên đề cấp tổ 5. Tổ chức 01 chuyên đề cấp trường 6. Kiểm tra hoạt động sư phạm của 06 giáo viên. Kiểm tra Phó hiệu trưởng việc chỉ đạo BDTX,	
Tháng 4/2025	1. Thực hiện chương trình tuần 28-32 2. Rà soát các đối tượng học sinh chưa có tiến bộ, có kế hoạch phụ đạo riêng theo quá trình đánh giá thường xuyên 3. Tổ chức kiểm tra giữa kì II đối với khối 4,5 4. Tham gia giao lưu Olympic các môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học 5. Tổ chức chuyên đề cấp trường Nâng cao chất lượng dạy học môn lịch sử để giáo dục lòng yêu nước cho HS. 7. Chấm SKKN, giải pháp sáng tạo 8. Tổ chức “Ngày hội đọc sách” 9. Kiểm tra hoạt động sư phạm của 04 giáo viên, hoạt động thư viện trường học. 10. Chuẩn bị điều kiện kiểm tra thư viện của phòng GD&ĐT	
Tháng 5/2025	1. Thực hiện chương trình tuần 33-35, hoàn thành chương trình 23/5/2025. 2. Tổ chức kiểm tra cuối năm học, đánh giá xếp loại học sinh. Xét học sinh hoàn thành chương trình tiểu học	

	3. <i>Đánh giá chuẩn NNGV tiểu học, chuẩn HT, PHT; đánh giá viên chức, báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên, kết quả tự đánh giá chuẩn HT, HP, GV về Phòng GD&ĐT</i> 4. <i>Hoàn thành hồ sơ thi đua</i> 5. <i>Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổng kết tổ</i> 6. <i>Tổ chức Đại hội cháu ngoan Bác Hồ , Thi kể chuyện Bác Hồ, Tổ chức ngày hội công nhận chuyên hiệu Rèn luyện đội viên .</i> 7. <i>Chuẩn bị Hội thi “Tin học trẻ” thị xã Đông Triều.</i> 9. <i>Họp phụ huynh học sinh.</i> 10. <i>Tổ chức tổng kết năm học.</i> 11. <i>Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương.</i> 12. <i>Kiểm tra công tác tài chính, tài sản, công tác kế toán.</i>	
Tháng 6/2025	1. <i>Tổ chức cho CB, GV, NV nghỉ hè theo quy định.</i> 2. <i>Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025-2026</i> 3. <i>Phối hợp với địa phương trong công tác quản lý HS sinh hoạt hè tại các thôn khu.</i> 4. <i>Hiệu trưởng tự kiểm tra công tác quản lí nhà giáo, nhân viên, phát triển đội ngũ; việc quản lí và tổ chức giáo dục học sinh.</i>	
Tháng 7,8/2024	1. <i>Thực hiện công tác tuyển học sinh lớp 1 năm học 2025-2026.</i> 2. <i>tham gia tập huấn hè năm 2025.</i> 6. <i>Rà soát, tu sửa cơ sở vật chất, chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2025 - 2026</i>	

Phụ lục 5. Bảng phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ phân công	Số tiết giảm trừ	Số tiết thực dạy	Ghi chú
1	Hoàng Thị Vân	Hiệu trưởng	Quản lý chung Dạy lớp 1B	0	2	
2	Mạc Thế Vinh	Phó Hiệu trưởng - CTCĐ	Chuyên môn Dạy lớp 1A	0	4	
3	Đỗ Thị Hồng	TTCM1	CN dạy lớp 1A	3	17	
4	Phạm Thị Ngoan	GVVH	CN dạy lớp 1B		20	
5	Phạm Thị Bích	GVVH	CN dạy lớp 1C		20	
6	Nguyễn Thu Huyền	GVVH	CN dạy lớp 2A		20	
7	Phạm Thị Nhung	GVVH	CN dạy lớp 2B		20	
8	Nguyễn Thị Thìn	TTCM2+3	CN dạy lớp 3A	3	17	
9	Đặng Huyền Trang	GVVH	CN dạy lớp 3B		20	
10	Phạm Thị Lan Anh	GVVH	CN dạy lớp 3C		20	
11	Vũ Thùy Linh	TTCM4+5	CN dạy lớp 4A	3	17	
12	Phạm Thị Thảo	GVVH	CN dạy lớp 4B		20	
13	Nguyễn T.B Phương	GVVH	CN dạy lớp 4C		20	
14	Bùi Thị Hồng	TPCM4+5 TTND	CN dạy lớp 5A	2	18	
15	Nguyễn Thị Thúy	GVVH	CN dạy lớp 5B		20	
16	Nguyễn Thị Hương	GVVH	CN dạy lớp 5C		20	
17	Vũ Thu Thảo	GVVH	TPT		12	
18	Cao Thị Giang	P.CT CĐ	Dạy TA K4+3C+BD K1	4	19	
19	Bùi Thụy Khanh	GVBM	ÂN-TIN		20	
20	Bùi Thị Hương	GVBM	Dạy ÂN-BD.ÂN		23	
21	Lê Thị Thuần	GVBM	Dạy BDKT		13	
22	Hà Thu Huyền	GVBM	Dạy TA K5+3A,B+ BD K2		23	
23	Dương Quốc Phong	GVBM	TD		23	
24	Nguyễn Hồng Lịch		Nghỉ thai sản hết tháng 12/2024		0	
25	Trần Thị Thảo		Nghỉ thai sản hết tháng 12/2024		0	